



BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

**BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý, THAM VẤN CHÍNH SÁCH CỦA  
DỰ ÁN LUẬT GIAO DỊCH HÀNG HÓA PHÁI SINH**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Công Thương đã tổ chức lấy ý kiến, tham vấn đối với hồ sơ chính sách Dự án Luật Giao dịch hàng hóa phái sinh.

1. Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân đã gửi xin ý kiến, tham vấn/góp ý, phản biện xã hội và tổng số ý kiến nhận được bằng văn bản: 26/47 cơ quan, đơn vị tham gia ý kiến, gồm có: Bộ Xây dựng, Bộ Quốc phòng, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Tài chính, Cục Xúc tiến thương mại, Cục Điện lực, Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số, Cục Công nghiệp, Vụ Dầu khí và Than, Vụ Thị trường nước ngoài, Vụ Pháp chế, Văn phòng Bộ, Sở Công Thương Đà Nẵng, Sở Công Thương TP. Hồ Chí Minh, Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam, Ủy ban Cảnh tranh quốc gia, Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng quốc gia Việt Nam (PVN), Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN), Tổng Công ty Thép Việt Nam, Sở giao dịch hàng hóa Việt Nam (MXV); Công ty Cổ phần sàn giao dịch tài sản mã hóa ứng dụng tài sản mã hóa ứng dụng Blockchain Việt Nam (Winamex); Cơ quan điều hành Trung tâm tài chính quốc tế Hồ Chí Minh.

2. Tại Hội nghị tham vấn chính sách Luật giao dịch hàng hóa phái sinh tổ chức ngày 20/3/2026, tổng số ý kiến góp ý nhận được tại Hội nghị là: 12 ý kiến (liệt kê tại Bảng tổng hợp ý kiến).

3. Kết quả cụ thể như sau:

CHÍNH SÁCH	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
<b>A. CÁC ĐƠN VỊ NHẤT TRÍ VỚI NỘI DUNG HỒ SƠ VÀ CHÍNH SÁCH</b>			
	<ul style="list-style-type: none"><li>- Bộ Xây dựng.</li><li>- Bộ Quốc phòng.</li><li>- Cục Xúc tiến thương mại</li><li>- Cục Thương mại điện tử và kinh tế số</li><li>- Vụ Dầu khí than</li><li>- Vụ Thị trường nước ngoài</li><li>- Tập đoàn điện lực Việt Nam</li></ul>	Nhất trí và không có ý kiến tham gia bổ sung ý kiến đối với hồ sơ chính sách.	

	- Tổng Công ty thép Việt Nam		
<b>B. CÁC ĐƠN VỊ GÓP Ý CHUNG VỀ THÀNH PHẦN HỒ SƠ</b>			
1	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch		
	Tờ trình	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, bổ sung Tờ trình chính sách của Luật giao dịch hàng hóa phái sinh trong hồ sơ chính sách để đảm bảo đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 30 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.	Đã bổ sung đầy đủ Dự thảo Tờ trình chính sách tại Hồ sơ trình lấy ý kiến tham vấn chính sách
	Về Báo cáo đánh giá tác động chính sách	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, làm rõ căn cứ pháp lý khi phân tích về tính hợp hiến, hợp pháp; tính thống nhất với hệ thống pháp luật của chính sách; tính tương thích với các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên. Việc viện dẫn cần cụ thể các quy định, văn bản có liên quan để bảo đảm tính thuyết phục và đầy đủ của hồ sơ.	Tiếp thu, bổ sung đầy đủ tại Báo cáo rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, các văn bản quy phạm pháp luật và điều ước quốc tế có liên quan; Tờ trình chính sách và Báo cáo đánh giá tác động chính sách
2	Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng quốc gia Việt Nam		
	Về sự cần thiết ban hành và phạm vi điều chỉnh	PVN thống nhất với chủ trương ban hành Luật GDHPS để khắc phục tình trạng quy định phân tán và chưa bao quát đặc thù thị trường hàng hóa phái sinh, nhằm hoàn thiện khung hành lang pháp lý thống nhất, đồng bộ, hiện đại, minh bạch và phù hợp với thông lệ quốc tế. Luật là nền tảng quan trọng giúp doanh nghiệp sử dụng công cụ phòng ngừa rủi ro giá hàng hóa một cách hợp pháp, minh bạch và hiệu quả, đặc biệt là các doanh nghiệp trong các ngành nhiều biến động như dầu khí, năng lượng. Đề Luật vận hành khả thi và phù hợp với năng lực thị trường hiện nay, đề nghị cần tinh gọn phạm vi điều chỉnh, làm rõ mô hình quản lý nhà nước, lộ trình triển khai, tránh quy định vượt quá khả năng thực thi trong giai đoạn đầu.	Tiếp thu, làm rõ tại Dự thảo Tờ trình chính sách, Báo cáo đánh giá tác động chính sách về mục tiêu, định hướng, quan điểm xây dựng Luật, làm rõ phạm vi điều chỉnh, phương án đề xuất mô hình quản lý nhà nước, lộ trình triển khai theo từng giai đoạn để bảo đảm tính khả thi của Luật khi ban hành.

		Dự thảo có cấu trúc 10 Chương, 48 Điều là tương đối đầy đủ (SGD – CCP – thành viên – sản phẩm – giới hạn vị thế – giao nhận – liên thông quốc tế – quản lý nhà nước). Tuy nhiên, để triển khai thực tiễn đối với nhóm hàng hóa năng lượng/dầu khí, đề nghị cần bổ sung nhiều nội dung đặc thù nhằm đảm bảo Luật khả thi và đồng bộ với pháp luật ngành dầu khí.	Tiếp thu, bổ sung quy định rõ về nhóm hàng hóa năng lượng, dầu khí tại Nhóm chính sách 3. Phát triển sản phẩm, giao dịch và chuẩn hóa quy tắc thị trường. Đối với những nội dung quy định đặc thù, chi tiết đối với nhóm hàng hóa năng lượng, dầu khí sẽ được nghiên cứu, bổ sung cụ thể tại bước soạn thảo Luật.
		Ngoài ra, đề nghị nghiên cứu và rà soát để bảo đảm tính tương thích giữa Luật GDHPS và Luật Chứng khoán (về mô hình Sở-CCP-giám sát), xem xét loại bỏ một số thuật ngữ không sử dụng xuyên suốt (ví dụ “giao dịch đầu cơ” nếu không được định vị rõ trong điều khoản điều chỉnh) và bổ sung các thuật ngữ chuyên ngành đối với các sản phẩm hàng hóa năng lượng (ví dụ giá quốc tế: Dated Brent...).	Tiếp thu, chỉnh lý tại Dự thảo Tờ trình, dự thảo Báo cáo đánh giá tác động chính sách.
		Bổ sung đầy đủ các nội dung đặc thù của hàng hóa năng lượng/dầu khí vào Dự thảo Luật, để đảm bảo tính khả thi và phù hợp thực tế.	Tiếp thu, chỉnh lý bổ sung về đặc thù của nhóm hàng hóa năng lượng, dầu khí tại dự thảo Tờ trình và báo cáo đánh giá tác động chính sách
		Ghi nhận giao dịch phòng ngừa rủi ro là mục đích hợp pháp, ưu tiên, được bảo đảm về mặt kế toán – thuế – hạn mức vị thế.	Tiếp thu, bổ sung tại Báo cáo rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, các văn bản quy phạm pháp luật và điều ước quốc tế có liên quan; dự thảo Tờ trình chính sách và báo cáo đánh giá tác động chính sách.
		Ban hành cơ chế miễn trừ vị thế có điều kiện (hedge exemption) cho các doanh nghiệp đầu mỗi năng lượng lớn.	Nghiên cứu, bổ sung tại nhóm chính sách 3. Phát triển sản phẩm, giao dịch và chuẩn hóa quy tắc thị trường
		Bổ sung Phụ lục kỹ thuật dưới Luật (theo Nghị định/Thông tư) về: danh mục hàng hóa năng lượng, phương pháp định giá, tiêu chuẩn giao nhận, cơ chế ký quỹ – bù trừ năng lượng.	Nghiên cứu quy định tại nhóm chính sách 3. Phát triển sản phẩm, giao dịch và chuẩn hóa quy tắc thị trường
		Lựa chọn mô hình quản lý nhà nước theo phương án 2 hoặc 3, kèm Hội đồng tư vấn về năng lượng.	Tiếp thu, nghiên cứu đề xuất phương án lựa chọn chính sách.

3	<b>Bộ Khoa học và Công nghệ</b>		
	Về tờ trình	<p>Tại Mục 2 Phần I (<i>Cơ sở pháp lý</i>): tại Mục này, cơ quan chủ trì soạn thảo viện dẫn Luật Công nghiệp công nghệ số (Luật số 71/2025/QH15) làm căn cứ điều chỉnh các nội dung liên quan đến trí tuệ nhân tạo và tài sản số. Đề nghị Quý Đơn vị rà soát để đảm bảo tính chính xác, tính thống nhất trong hệ thống pháp luật, cụ thể: (i) Về trí tuệ nhân tạo, Chương IV Trí tuệ nhân tạo tại Luật Công nghiệp công nghệ số đã được thay thế bởi Luật Trí tuệ nhân tạo số 134/2025/QH15. Do đó, cần cập nhật căn cứ pháp lý là Luật Trí tuệ nhân tạo; (ii) Về tài sản số, Luật Công nghiệp công nghệ số quy định khái niệm, phân loại và khung quản lý chung, đồng thời giao Chính phủ quy định chi tiết để phù hợp với thực tiễn. Tại Quyết định 1946/QĐ-TTg ngày 09/9/2025 ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Công nghiệp công nghệ số, Bộ Tài chính là đơn vị chủ trì xây dựng Nghị định quy định thẩm quyền, nội dung quản lý đối với tài sản số trong lĩnh vực chuyên ngành phù hợp với điều kiện thực tiễn sau khi kết thúc thời gian thí điểm theo Nghị quyết của Chính phủ về việc triển khai thí điểm thị trường tài sản mã hóa tại Việt Nam. Do đó, đề nghị đơn vị soạn thảo rà soát nội dung tài sản số tại hồ sơ dự án Luật và xin ý kiến Bộ Tài chính về nội dung này.</p>	<p>Tiếp thu, bổ sung đầy đủ tại Báo cáo rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, các văn bản quy phạm pháp luật và điều ước quốc tế có liên quan; Tờ trình chính sách và Báo cáo đánh giá tác động chính sách</p>
		<p>Dự án Luật hiện nay đang trong giai đoạn lấy ý kiến, tham vấn chính sách theo quy định tại Điều 30 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Vì vậy, đề nghị rà soát, tuân thủ các nội dung Tờ trình chính sách của Luật theo Mẫu số 01 Phụ lục IV Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.</p>	<p>Tiếp thu, chỉnh lý toàn bộ thành phần hồ sơ theo đúng quy định tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ</p>

		Phần trình bày về các chính sách, đề nghị nêu rõ mục tiêu, nội dung, các giải pháp thực hiện chính sách, giải pháp tối ưu được lựa chọn và lý do lựa chọn theo đúng yêu cầu tại Mẫu số 01 Phụ lục IV Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.	phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.
	Đối với dự thảo Đề cương	- Việc thực hiện giao dịch hàng hóa phái sinh có thể được thực hiện trên môi trường điện tử, giao dịch xuyên biên giới. Do vậy, trong quá trình xây dựng chính sách và quy định chi tiết tại Dự thảo Luật, cần tham chiếu các quy định của Luật Giao dịch điện tử để đảm bảo tính đồng bộ. Tại Đề cương Dự thảo Luật hiện nay chưa có các quy định, chính sách liên quan đến giao dịch điện tử nên cần nghiên cứu, bổ sung.	Bộ Công Thương sẽ nghiên cứu, tiếp thu trong quá trình soạn thảo Luật
		- Đề nghị nghiên cứu, cân nhắc xây dựng nền tảng quản lý, giám sát trên nền tảng số đối với lĩnh vực giao dịch hàng hóa phái sinh và giao cơ quan đầu mối là Bộ Công Thương.	Tiếp thu, bổ sung tại nhóm chính sách 4. Quản lý rủi ro hệ thống, giám sát thị trường và bảo vệ nhà đầu tư
	Đối với Báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, tuân thủ các nội dung Báo cáo theo Mẫu số 08 Phụ lục IV Nghị định số 187/2025/NĐ-CP, cân nhắc bổ sung các số liệu giao dịch cụ thể, các vụ việc sai phạm, vướng mắc điển hình...	Tiếp thu, chỉnh lý báo cáo tổng kết thi hành pháp luật theo Mẫu số 08 Phụ lục IV Nghị định số 187/2025/NĐ-CP
<b>4</b>	<b>Bộ Nội vụ</b>		
	Tờ trình và Báo cáo tổng kết thi hành pháp luật	Dự thảo Báo cáo tổng kết thi hành pháp luật về giao dịch hàng hóa phái sinh có đề cập đến nhiều khía cạnh kinh tế - tài chính để cho thấy sự liên quan giữa hàng hóa phái sinh với vấn đề kinh tế - tài chính. Tuy nhiên, dự thảo Tờ trình lại đang chủ yếu tập trung vào nội dung thị trường hàng hóa phái sinh dẫn đến cách hiểu rằng cơ quan chủ trì soạn thảo đang có hướng tiếp cận thiên về thị trường hàng hóa phái sinh đơn thuần mà chưa đặt thị trường này trong hệ sinh thái tài chính - ngân hàng, thị trường vốn, quản trị rủi ro (Bộ Nội vụ cũng nêu cụ thể về vấn đề này tại mục 1 Phần II của Công văn này). Do đó, đề nghị bổ sung các nội dung về kinh tế - tài chính tại dự thảo Tờ trình để làm	Tiếp thu, bổ sung các nội dung về kinh tế - tài chính tại dự thảo Tờ trình để làm nổi bật lên hướng tiếp cận dựa trên quản trị rủi ro khi xây dựng các chính sách của dự án Luật Giao dịch hàng hóa phái sinh.

		nổi bật lên hướng tiếp cận dựa trên quản trị rủi ro khi xây dựng các chính sách của dự án Luật Giao dịch hàng hóa phái sinh.	
		Đề nghị không phân quyền trực tiếp cho các Bộ, cơ quan ngang Bộ để thực hiện Công văn số 48/CV-BCĐTKNQ18 ngày 03/5/2025 của Ban chỉ đạo về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ về việc đẩy mạnh phân quyền, phân cấp theo quy định của Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương và triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và Công văn số 796/BNV-TCBC ngày 28/01/2026 của Bộ Nội vụ về việc triển khai thực hiện Quyết định số 608/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.	Tiếp thu, chỉnh lý tại Dự thảo Tờ trình chính sách và Báo cáo đánh giá tác động chính sách
		Đề nghị làm rõ hơn sự cần thiết ban hành Luật, khái niệm nội hàm của “hàng hóa phái sinh” và “sàn giao dịch hàng hóa phái sinh”	Tiếp thu, bổ sung giải trình về tên gọi của Luật tại Dự thảo Tờ trình và báo cáo đánh giá tác động chính sách
		Đề nghị quy định nội dung, trách nhiệm quản lý nhà nước về giao dịch hàng hóa phái sinh; đồng thời, rà soát, chỉnh lý các nội dung khác trong dự thảo như: công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm... cho phù hợp với nội dung, trách nhiệm quản lý nhà nước.	Tiếp thu, chỉnh lý tại dự thảo Tờ trình, dự thảo báo cáo đánh giá tác động chính sách
		Trong quá trình hoàn thiện Hồ sơ Dự án Luật để trình cấp có thẩm quyền xem xét, Ban soạn thảo cần quán triệt đầy đủ chủ trương hội nhập quốc tế của Đảng và Nhà nước theo Nghị quyết số 59-NQ/TW; bảo đảm bảo vệ tối đa lợi ích quốc gia trong các giao dịch xuyên biên giới. Đồng thời, đề nghị nghiên cứu, rà soát, bổ sung các quy định nhằm nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước, khắc phục nguy cơ khoảng trống pháp lý đối với các giao dịch được thực hiện ngoài lãnh thổ, qua đó phòng ngừa, hạn chế các tác động bất lợi trực tiếp đến an ninh kinh tế trong nước.	Tiếp thu, rà soát, bổ sung các quy định nhằm nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước, khắc phục nguy cơ khoảng trống pháp lý đối với các giao dịch được thực hiện ngoài lãnh thổ, qua đó phòng ngừa, hạn chế các tác động bất lợi trực tiếp đến an ninh kinh tế trong nước (Nhóm chính sách 4. Quản lý rủi ro hệ thống, giám sát thị trường và bảo vệ nhà đầu tư và Nhóm chính sách 6. Hội nhập quốc tế và quản lý giao dịch xuyên biên giới)
	Về dự thảo đề cương Luật	Đề nghị chỉnh sửa tương ứng với các nội dung Tờ trình.	Tiếp thu, chỉnh lý tại bước soạn thảo Luật

		<p>Đề nghị cân nhắc nghiên cứu, bổ sung quy định về chính sách phát triển thị trường giao dịch hàng hoá phái sinh, điều kiện, quyền và nghĩa vụ các thành viên trên thị trường, nhà đầu tư tham gia giao dịch hàng hoá phái sinh làm cơ sở cho các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan liên quan tham gia ý kiến theo chức năng.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, Tờ trình chính sách và báo cáo đánh giá tác động chính sách đã được chỉnh lý, bổ sung nhóm chính sách về phát triển thị trường giao dịch hàng hóa phái sinh, đồng thời quy định nguyên tắc về điều kiện, quyền và nghĩa vụ của các thành viên thị trường, nhà đầu tư tham gia giao dịch, làm cơ sở để các bộ, ngành, địa phương tham gia ý kiến và tổ chức thực hiện theo chức năng.</p>
		<p>Về Sở giao dịch hàng hóa (chương II) đã được Chính phủ quy định tại Nghị định số 158/2006/NĐ-CP ngày 28/12/2006 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa qua Sở giao dịch hàng hóa (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 51/2018/NĐ-CP ngày 09/4/2018 của Chính phủ) và Nghị định số 330/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025 của Chính phủ về thành lập và hoạt động của Sở giao dịch hàng hóa trong Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam. Vì vậy, nội dung tại chương này chỉ quy định nguyên tắc chung và phân quyền Chính phủ quy định cụ thể, bảo đảm phù hợp với thẩm quyền được giao.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, ban soạn thảo sẽ nghiên cứu chỉnh lý tại bước soạn thảo Luật, đồng thời sẽ chỉnh lý tại phương án chính sách.</p>
		<p>Về Trung tâm thanh toán bù trừ (chương III): Tại Nghị định số 330/2025/NĐ-CP nêu trên, Chính phủ đã quy định về thành lập Trung tâm thanh toán bù trừ. Vì vậy nội dung về thành lập Trung tâm thanh toán bù trừ tại chương này chỉ quy định nguyên tắc chung và phân quyền Chính phủ quy định cụ thể, bảo đảm phù hợp với thẩm quyền được giao.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, ban soạn thảo sẽ nghiên cứu chỉnh lý tại bước soạn thảo Luật, đồng thời sẽ chỉnh lý, bổ sung tại phương án chính sách.</p>
		<p>Về quản lý nhà nước về giao dịch hàng hóa phái sinh (chương VIII), đề nghị xác định rõ, Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về giao dịch hàng hóa phái sinh và phân quyền Chính phủ phân công tổ chức thực hiện theo quy định. Theo đó, đề nghị bỏ các phương án thành lập tổ chức nêu tại chương này cho phù hợp.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, dự thảo Tờ trình và báo cáo đánh giá tác động đã chỉnh lý nhóm chính sách về mô hình quản lý theo hướng xác định Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về giao dịch hàng hóa phái sinh, đồng thời bỏ các phương</p>

			án thành lập tổ chức không còn phù hợp, bảo đảm rõ thẩm quyền và phân công thực hiện.
		Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục nghiên cứu, rà soát kỹ các quy định liên quan đến thủ tục hành chính trong dự thảo Luật Giao dịch hàng hóa phái sinh nhằm bảo đảm quy định cụ thể, minh bạch về thành phần hồ sơ, trình tự, cách thức thực hiện, thời hạn giải quyết và đánh giá sự cần thiết, tính hợp lý, hợp pháp và chi phí tuân thủ của từng thủ tục. Bên cạnh đó, thực hiện đánh giá tác động đầy đủ theo quy định về kiểm soát thủ tục hành chính trước khi trình cấp có thẩm quyền xem xét.	Tiếp thu ý kiến, cơ quan soạn thảo đã rà soát, hoàn thiện quy định về thủ tục hành chính theo hướng cụ thể, minh bạch, đồng thời quy định theo hướng giao Chính phủ quy định chi tiết về các thủ tục hành chính.
		Đề nghị nghiên cứu, rà soát, đơn giản hóa và cắt giảm thành phần hồ sơ trong các thủ tục hành chính tại Dự thảo Luật thông qua việc khai thác, sử dụng các thông tin đã có trong các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, không yêu cầu tổ chức, cá nhân cung cấp lại các giấy tờ, thông tin đã có trong các cơ sở dữ liệu được cơ quan có thẩm quyền công bố; bảo đảm phù hợp với quy định tại Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.	Tiếp thu, tại các nhóm chính sách có quy định về thủ tục hành chính sẽ chỉnh lý theo hướng cắt giảm, đơn giản hóa thành phần hồ sơ, tăng cường khai thác, sử dụng dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành, không yêu cầu cung cấp lại thông tin đã có, bảo đảm phù hợp với chủ trương về cải cách thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.
	Về dự thảo Báo cáo đánh giá tác động	Đề nghị đánh giá tác động về giới theo hướng chính sách không tạo ra sự phân biệt đối xử về giới, không quy định riêng về giới tính nam và nữ, các chính sách trung tính về giới (hiện nay dự thảo Báo cáo đang khẳng định là không có tác động về giới).	Tiếp thu ý kiến, dự thảo đã rà soát và khẳng định chính sách không tác động về giới, không tạo ra phân biệt đối xử, bảo đảm phù hợp quy định về bình đẳng giới.
5	<b>Bộ Tư pháp</b>	Quốc hội đã ban hành Luật Thương mại số 36/2005/QH11 <sup>1</sup> ; Luật Đầu tư số 76/2025/QH15; Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14; Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 76/2025/QH15; Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15; Luật Các tổ chức tín dụng số	Tiếp thu ý kiến, đã bổ sung căn cứ chính trị, pháp lý và thực tiễn, trong đó làm rõ việc đưa dự án Luật vào Chương trình lập pháp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; bổ sung thông tin về phân công cơ quan chủ

		<p>32/2024/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 96/2025/QH15... Qua thực tiễn thi hành, việc hoàn thiện các Luật nêu trên đã tạo nền tảng pháp lý tương đối hoàn thiện, đầy đủ trong các lĩnh vực kinh tế quan trọng như doanh nghiệp, đầu tư, thương mại, chứng khoán, tín dụng... trong khi đó, hoạt động mua bán hàng hóa qua Sở giao dịch hàng hóa và hoạt động phái sinh hàng hóa vẫn được điều chỉnh chủ yếu theo Luật Thương mại số 36/2005/QH11, chưa đáp ứng yêu cầu quản lý hiện nay như trình bày của Bộ Công Thương tại dự thảo Tờ trình (mục I, trang 1-8 dự thảo Tờ trình). Từ thực tiễn nêu trên, trên cơ sở đề xuất của Chính phủ, ngày 06/02/2025, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 119/2026/UBTVQH15 về Điều chỉnh Chương trình lập pháp năm 2026, trong đó đã bổ sung dự án Luật Giao dịch hàng hóa phái sinh vào trình Quốc hội xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XVI (khoản 6 Điều 1). Do đó, việc Bộ Công Thương lập đề xuất chính sách của dự án Luật Giao dịch hàng hóa phái sinh (sau đây gọi tắt là dự án Luật) trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền là có cơ sở, đúng với nhiệm vụ được giao.</p>	<p>trì, tiến độ trình, và yêu cầu đánh giá chính sách theo Luật Ban hành VBQPPL.</p>
		<p>Bổ sung vào Tờ trình Chính phủ thông tin việc cấp có thẩm quyền phân công cơ quan lập đề xuất chính sách và thời hạn trình dự án Luật, đảm bảo có đầy đủ căn cứ thực hiện (theo Nghị quyết số 119/2026/UBTVQH15).</p>	<p>Tiếp thu, chỉnh lý tại Tờ trình Chính phủ</p>
		<p>Bổ sung thông tin việc xây dựng dự án Luật cần phải thực hiện việc đánh giá chính sách căn cứ vào quy định tại điểm a khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 (Luật BHVBQPPL)<sup>2</sup>.</p>	<p>Tiếp thu, chỉnh lý tại Tờ trình Chính phủ</p>

<sup>2</sup> Điểm a khoản 1 Điều 27 Luật BHVBQPPL quy định một trong những trường hợp thực hiện quy trình xây dựng chính sách là “*Luật, pháp lệnh mới; luật, pháp lệnh thay thế các luật, pháp lệnh hiện hành*”.

	<p>Về việc thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng</p>	<p>Đề nghị cơ quan lập đề xuất chính sách rà soát các chính sách bảo đảm nội dung chính sách phù hợp với chủ trương của Đảng, như: Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Nghị quyết số 59-NQ/TW về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân...</p> <p>Mục III.2 Nghị quyết số 66-NQ/TW đặt ra nhiệm vụ, giải pháp: <i>“Xây dựng và hoàn thiện pháp luật về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa theo hướng xây dựng môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch, an toàn, chi phí tuân thủ thấp; triệt để cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện đầu tư, kinh doanh, hành nghề, thủ tục hành chính bất hợp lý; thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh ổn định”</i>. Đồng thời, Mục III.2.1 Nghị quyết số 68-NQ/TW đặt ra nhiệm vụ, giải pháp để đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách, trong đó: <i>“Đổi mới tư duy xây dựng và tổ chức thực thi pháp luật bảo đảm nền kinh tế vận hành theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, sử dụng các công cụ thị trường để điều tiết nền kinh tế; giảm thiểu sự can thiệp và xoá bỏ các rào cản hành chính, cơ chế “xin – cho”, tư duy “không quản được thì cấm”</i>. <i>Người dân, doanh nghiệp được tự do kinh doanh trong những ngành nghề pháp luật không cấm. Quyền kinh doanh chỉ có thể bị hạn chế vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, môi trường và sức khoẻ của cộng đồng và phải được quy định trong luật”</i>; <i>“xử lý nghiêm các hành vi làm hạn chế cạnh tranh, lạm dụng vị trí thống</i></p>	<p>Tiếp thu ý kiến, đã rà soát, chỉnh lý các chính sách bảo đảm phù hợp các Nghị quyết của Bộ Chính trị (về khoa học công nghệ, hội nhập, hoàn thiện pháp luật, phát triển kinh tế tư nhân); định hướng xây dựng Luật theo hướng khung, nguyên tắc, giảm can thiệp hành chính, thúc đẩy thị trường, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.</p>
--	-----------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

		<p><i>lĩnh, vị trí độc quyền và cạnh tranh không lành mạnh</i>”. Trên cơ sở đường lối, chủ trương của Đảng, chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ, đề nghị cơ quan lập đề xuất chính sách rà soát, tổng kết đánh giá toàn diện việc hoàn thiện khung pháp lý về giao dịch hàng hóa phái sinh để đảm bảo đề xuất các chính sách mang tính đột phá, chiến lược.</p>	
		<p>Theo dự thảo Hồ sơ chính sách Luật, các nhóm chính sách có nhiều nội dung kế thừa, luật hóa các quy định đã phát huy hiệu quả, ổn định tại các văn bản Nghị định hiện hành (thể hiện ở trang 12, 14, 16, 17, 19 dự thảo Báo cáo đánh giá tác động). Liên quan đến vấn đề này, Bộ Công Thương cần nghiên cứu, đánh giá kỹ tác động, đảm bảo phù hợp với quan điểm, chủ trương của cấp có thẩm quyền tại Nghị quyết số 66-NQ/TW về việc “...<i>Bên cạnh một số bộ luật, luật quy định về quyền con người, quyền công dân, tổ tụng tư pháp căn cứ thể, về cơ bản các luật khác, nhất là luật điều chỉnh các nội dung về kiến tạo phát triển chỉ quy định những vấn đề khung, những vấn đề có tính nguyên tắc thuộc thẩm quyền của Quốc hội, còn những vấn đề thực tiễn thường xuyên biến động thì giao Chính phủ, Bộ, ngành, địa phương quy định để bảo đảm linh hoạt, phù hợp với thực tiễn</i>” (mục III.1).</p> <p>Ngoài ra, đề nghị bám sát định hướng dự thảo Nghị quyết Hội nghị lần thứ hai Ban chấp hành trung ương Đảng khóa XIV về một số giải pháp trọng tâm thực hiện mục tiêu phấn đấu tăng trưởng “2 con số” để đề xuất chính sách phù hợp.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, đã chỉnh lý, làm rõ phạm vi điều chỉnh (bao gồm cả thanh toán bù trừ, giao dịch xuyên biên giới, hợp tác quốc tế) và đối tượng áp dụng tương ứng; đồng thời rà soát mối quan hệ với các luật liên quan (doanh nghiệp, đầu tư, tín dụng, thương mại, cạnh tranh, giao dịch điện tử...) và đề xuất phương án xử lý chồng chéo, bảo đảm đồng bộ hệ thống pháp luật.</p>
	Về mục tiêu của chính sách	<p>Tại mục I.2 (trang 10, 11) dự thảo Báo cáo đánh giá tác động của chính sách của Luật Giao dịch hàng hóa phái sinh, cơ quan lập đề xuất chính sách nêu “<i>Việc xây dựng Luật giao</i></p>	<p>Tiếp thu ý kiến, đã làm rõ định hướng xây dựng Luật theo tính chất luật khung, chuyên ngành, không thay thế toàn bộ các luật liên quan mà chỉ điều chỉnh các nội dung đặc thù</p>

		<p>dịch hàng hóa phái sinh nhằm thiết lập khuôn khổ pháp lý chuyên biệt, đầy đủ và hiện đại cho thị trường giao dịch hàng hóa phái sinh ở Việt Nam, thay thế cho các quy định còn phân tán, khái quát tại Luật Thương mại 2005 và các nghị định hiện hành...”, đề nghị làm rõ: Việc xây dựng Luật Giao dịch hàng hóa phái sinh như một luật khung có thay thế, điều chỉnh hoặc tác động như thế nào đến các quy định liên quan tại các văn bản quy phạm pháp luật khác như doanh nghiệp, đầu tư, chứng khoán, tín dụng, giao dịch điện tử, công nghệ số... hay không? Đồng thời, làm rõ phương án xử lý đối với các quy định có khả năng chồng chéo, mâu thuẫn nhằm bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.</p>	<p>của giao dịch hàng hóa phái sinh; đồng thời rà soát, đánh giá tác động và mối quan hệ với các luật có liên quan (doanh nghiệp, đầu tư, chứng khoán, tín dụng, giao dịch điện tử, công nghệ số...).</p> <p>Trên cơ sở đó, bổ sung phương án xử lý chồng chéo, mâu thuẫn theo hướng: quy định nguyên tắc tại Luật, giao Chính phủ hướng dẫn chi tiết, đồng thời đề xuất sửa đổi, bãi bỏ các quy định không còn phù hợp để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.</p>
	Về phạm vi điều chỉnh	<p>Đề nghị cơ quan lập đề xuất chính sách rà soát, chỉnh lý lại phạm vi điều chỉnh, đảm bảo sự nhất quán, phù hợp với mục tiêu, quan điểm và các nhóm chính sách đã xác định vì theo Mục IV.1 dự thảo Tờ trình (trang 10), “<i>Phạm vi điều chỉnh: Luật quy định về tổ chức, quản lý, giám sát và hoạt động giao dịch hàng hóa phái sinh tại Việt Nam; quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân tham gia thị trường; cơ chế phòng ngừa và xử lý rủi ro</i>”. Tuy nhiên, dự án Luật còn điều chỉnh về Trung tâm thanh toán bù trừ, giao dịch xuyên biên giới và hợp tác quốc tế... nhưng dự thảo Tờ trình không đề cập đến các nội dung này tại phạm vi điều chỉnh của dự án Luật.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, đã chỉnh lý, hoàn thiện phạm vi điều chỉnh theo hướng bao quát đầy đủ các nội dung của dự án Luật, bao gồm: tổ chức và hoạt động thị trường; Trung tâm thanh toán bù trừ; giao dịch xuyên biên giới; hợp tác quốc tế; quản lý, giám sát và phòng ngừa rủi ro, bảo đảm thống nhất với mục tiêu và các nhóm chính sách đã đề xuất.</p>
	Về đối tượng áp dụng	<p>Trên cơ sở hoàn thiện quy định về phạm vi điều chỉnh của dự án Luật, đề nghị cơ quan chủ trì lập đề xuất chính sách rà soát, hoàn thiện đối tượng áp dụng cho đầy đủ, thống</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, đã rà soát, bổ sung và hoàn thiện đối tượng áp dụng theo hướng đầy đủ, thống nhất với phạm vi điều chỉnh, bao gồm các tổ chức, cá nhân tham gia thị trường; các chủ thể hạ tầng thị trường (Sở giao dịch, Trung</p>

		nhất, nhất quán với phạm vi điều chỉnh và nội hàm các chính sách của dự án Luật tại Mục IV.2 dự thảo Tờ trình (trang 10).	tâm thanh toán bù trừ); cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức, cá nhân có liên quan, bảo đảm tính bao quát và khả thi.
	Về chính sách của Dự án Luật		
		Nội dung các chính sách, việc đánh giá tác động chính sách cần bảo đảm tuân thủ đầy đủ quy định tại khoản 2 Điều 28 <sup>3</sup> , Điều 29 Luật BHVBQPPL; Điều 14, Mẫu số 03 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP (Nghị định số 78/2025/NĐ-CP). Bên cạnh đó, tên, nội hàm, việc đánh giá tác động kinh tế-xã hội, giới, thủ tục hành chính của các chính sách cần được xác định theo đúng hướng dẫn tại Chương III Thông tư số 26/2025/TT-BTP ngày 12/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về hướng dẫn xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.	Tiếp thu, rà soát toàn bộ nội dung chính sách, tên gọi, nội hàm chính sách
	Về hồ sơ, trình tự, thủ tục lập đề xuất chính sách	Đề nghị cơ quan lập đề xuất chính sách chuẩn bị thành phần hồ sơ chính sách để thẩm định theo quy định tại khoản 2 Điều 30, Điều 31 Luật BHVBQPPL, Điều 16 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP. Về nội dung, đề nghị các thành phần của hồ sơ đúng mẫu quy định và có tính logic, phù hợp về nội dung của các thành phần hồ sơ; trong đó, đề nghị cơ quan lập đề xuất chính sách nghiên cứu, hoàn thiện những nội dung sau:	Tiếp thu ý kiến, đã chỉnh lý, hoàn thiện Tờ trình, Báo cáo đánh giá tác động và các tài liệu liên quan, bảo đảm thống nhất giữa phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng và nội dung chính sách; đồng thời bổ sung, làm rõ các nội dung còn thiếu theo đúng quy định, phục vụ việc xin ý kiến và thẩm định chính sách.
	Về hồ sơ lập chính sách		

<sup>3</sup> Khoản 2 Điều 28 Luật BHVBQPPL quy định “1. Nội dung từng chính sách phải cụ thể, rõ ràng, bao gồm: a) Vấn đề cần giải quyết, nguyên nhân của từng vấn đề; b) Mục tiêu cần đạt được khi giải quyết các vấn đề; c) Các giải pháp để giải quyết từng vấn đề; d) Đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách, nhóm đối tượng chịu trách nhiệm thực hiện chính sách; đ) Giải pháp tối ưu được lựa chọn”.

		<p>Các tài liệu trong Hồ sơ cần đảm bảo nhất quán về nội dung. Ví dụ: chưa thống nhất về phạm vi điều chỉnh và các nội dung chính sách đề xuất và tính chính xác, nhất quán của các thành phần Hồ sơ, trong đó, đề nghị lưu ý một số nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề nghị hoàn thiện, làm rõ sự cần thiết, phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng trong việc xây dựng chính sách đối với dự thảo Luật, trong đó, lưu ý nội dung chính sách cần bổ sung thêm các phương án, đánh giá rõ các mặt tác động của từng phương án; cần xác định rõ căn cứ, cơ sở của việc đề xuất chính sách; nội dung nào phải quy định cụ thể trong Luật và nội dung nào giao cho Chính phủ và các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ quy định chi tiết.</li> <li>- Về cơ sở thực tiễn tại Mục I.3 (trang 4-8) dự thảo Tờ trình, đề nghị cơ quan lập đề xuất chính sách rà soát chỉnh lý bảo đảm ngắn gọn tập trung vào đánh giá tình hình thực tiễn thực hiện và những khó khăn, bất cập có nguyên nhân xuất phát từ các quy định của pháp luật hiện hành; đồng thời làm rõ các vấn đề mới, xu hướng mới và những nội dung cần thiết khác (nếu có) làm căn cứ cho việc đề xuất dự án Luật.</li> <li>- Đề nghị bổ sung thời gian dự kiến trình Quốc hội dự án Luật và rà soát, chỉnh lý dự thảo Tờ trình theo đúng Mẫu số 01 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 78/2025/NĐ-CP.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Về thành phần hồ sơ chính sách: Tiếp thu ý kiến, đã rà soát, hoàn thiện các tài liệu trong Hồ sơ bảo đảm tính chính xác, thống nhất, đồng bộ giữa Tờ trình, Báo cáo đánh giá tác động và các tài liệu liên quan; bổ sung thời gian dự kiến trình Quốc hội, đồng thời chỉnh lý Tờ trình theo đúng mẫu quy định, đáp ứng yêu cầu tại bước xin ý kiến và thẩm định chính sách.</li> <li>- Về sự cần thiết, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng: Tiếp thu ý kiến, đã chỉnh lý, làm rõ sự cần thiết ban hành Luật, đồng thời hoàn thiện phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng bảo đảm thống nhất với nội dung chính sách. Bổ sung các phương án chính sách và đánh giá tác động của từng phương án, xác định rõ căn cứ đề xuất; đồng thời phân định nội dung quy định tại Luật và nội dung giao Chính phủ, bộ, ngành quy định chi tiết.</li> <li>- Về cơ sở thực tiễn: Tiếp thu ý kiến, đã rà soát, chỉnh lý nội dung cơ sở thực tiễn theo hướng ngắn gọn, tập trung, làm rõ tình hình thực hiện, các khó khăn, vướng mắc có nguyên nhân từ quy định pháp luật hiện hành; đồng thời bổ sung các vấn đề mới, xu hướng phát triển của thị trường làm căn cứ đề xuất chính sách.</li> </ul>
	Về dự thảo Báo cáo đánh giá tác động của chính sách	Đề nghị cơ quan lập đề xuất chính sách đánh giá đầy đủ, chi tiết hơn tác động của chính sách theo quy định (như đã nêu ở mục III.1). Theo đó, cần làm rõ nội hàm từng chính sách, nghiên cứu đưa thêm các phương án trong từng chính sách, phân tích ưu, nhược điểm từng phương án để đảm bảo tính khách quan trong việc lựa chọn phương án phù hợp. Mỗi chính sách đề nghị cần phải đảm bảo đủ 04 nội dung chính,	(1) Nhóm chính sách về nội dung và phương án chính sách: Tiếp thu ý kiến, đã làm rõ nội hàm từng chính sách, đồng thời bổ sung các phương án chính sách (từ 02 phương án trở lên); phân tích ưu, nhược điểm của từng phương án làm cơ sở lựa

		<p>gồm: (1) Tác động đối với hệ thống pháp luật được đánh giá trên cơ sở phân tích về tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất với hệ thống pháp luật của chính sách; tính tương thích với các điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên; (2) Tác động về kinh tế - xã hội được đánh giá trên cơ sở phân tích, dự báo chi phí, lợi ích, tác động tích cực, tiêu cực về một hoặc một số nội dung liên quan đến sản xuất, kinh doanh, việc làm, dân tộc, tôn giáo, văn hóa, y tế, giáo dục, môi trường, quốc phòng, an ninh, phân quyền, phân cấp, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, các vấn đề khác có liên quan đến kinh tế - xã hội; (3) Tác động về giới (nếu có) được đánh giá trên cơ sở phân tích về cơ hội, điều kiện, năng lực thực hiện và thụ hưởng các quyền, lợi ích của mỗi giới; (4) Tác động của thủ tục hành chính (nếu có) được đánh giá trên cơ sở phân tích về sự cần thiết của thủ tục hành chính để thực hiện chính sách. Báo cáo đánh giá tác động của chính sách phải thể hiện rõ nội dung đánh giá tác động theo 4 nội dung trên theo từng giải pháp thực hiện chính sách, việc đánh giá tác động của chính sách thực hiện theo phương pháp kết hợp định lượng và định tính, ưu tiên sử dụng phương pháp định lượng</p>	<p>chọn phương án tối ưu, bảo đảm tính khách quan.</p> <p>(2) Nhóm chính sách về đánh giá tác động: Tiếp thu ý kiến, đã hoàn thiện Báo cáo đánh giá tác động theo đầy đủ 04 nội dung:</p> <p>(i) Tác động pháp lý (tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất và tương thích điều ước quốc tế);</p> <p>(ii) Tác động kinh tế - xã hội (bổ sung phân tích, dự báo chi phí – lợi ích, tác động tích cực/tiêu cực);</p> <p>(iii) Tác động về giới (làm rõ cơ hội, điều kiện thụ hưởng giữa các nhóm);</p> <p>(iv) Tác động thủ tục hành chính (đánh giá sự cần thiết và mức độ phát sinh nghĩa vụ hành chính).</p> <p>Đồng thời, áp dụng phương pháp đánh giá kết hợp định tính và định lượng, ưu tiên định lượng theo quy định.</p> <p>(3) Về thành phần hồ sơ chính sách: Tiếp thu ý kiến, đã chỉnh lý, hoàn thiện Báo cáo đánh giá tác động và các tài liệu liên quan, bảo đảm thể hiện đầy đủ nội dung đánh giá theo từng phương án chính sách, thống nhất với Tờ trình và các tài liệu trong Hồ sơ, đáp ứng yêu cầu tại bước xin ý kiến và thẩm định chính sách.</p>
		<p>Về đánh giá tác động đối với hệ thống pháp luật, nội dung đánh giá còn sơ sài, chưa đánh giá đầy đủ nguy cơ xung đột hoặc chòng chéo pháp luật sau khi chính sách được ban hành. Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì đánh giá, làm rõ hơn tính thống nhất giữa dự án Luật với Luật Thương mại, Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Luật Các tổ chức tín dụng, Luật</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, đã bổ sung, hoàn thiện nội dung đánh giá tác động pháp lý, làm rõ mối quan hệ và tính thống nhất của dự án Luật với các luật có liên quan (thương mại, doanh nghiệp, đầu tư, tín dụng, ngoại thương, cạnh tranh, giao dịch điện tử, công nghệ số...).</p>

		<p>Quản lý ngoại thương, Luật Cạnh tranh, Luật Giao dịch điện tử, Luật Công nghiệp công nghệ số... Trong bối cảnh Bộ Công Thương cũng đang xây dựng dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thương mại, Luật Cạnh tranh, Luật Quản lý ngoại thương, Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, đề nghị rà soát để lược bỏ những quy định của Luật Thương mại về giao dịch mua bán hàng hóa qua sở giao dịch hàng hóa để tránh trùng lặp, mâu thuẫn giữa các văn bản luật.</p>	<p>Đồng thời, đánh giá nguy cơ chồng chéo, xung đột pháp luật và đề xuất phương án xử lý, bảo đảm đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật.</p> <p>Đã rà soát các quy định hiện hành liên quan đến giao dịch hàng hóa qua Sở giao dịch hàng hóa, đặc biệt trong Luật Thương mại và các luật có liên quan; trên cơ sở đó đề xuất lược bỏ, sửa đổi hoặc phân định phạm vi điều chỉnh nhằm tránh trùng lặp, mâu thuẫn giữa các văn bản luật.</p> <p>Chỉnh lý, bổ sung nội dung trong Báo cáo đánh giá tác động và các tài liệu liên quan, bảo đảm phản ánh đầy đủ nội dung rà soát, đánh giá tính thống nhất pháp luật và phương án xử lý chồng chéo, thống nhất với Tờ trình và các tài liệu trong Hồ sơ, phục vụ bước xin ý kiến và thẩm định chính sách.</p>
		<p>Về đánh giá tác động kinh tế - xã hội, Báo cáo đã đánh giá tác động tích cực và tiêu cực nhưng chủ yếu ở mức định tính, chưa “<i>phân tích, dự báo chi phí, lợi ích</i>” theo quy định. Do đó, đề nghị đánh giá dự báo chi phí, lợi ích tuân thủ của doanh nghiệp, đặc biệt: doanh nghiệp vận hành nền tảng số khi phải điều chỉnh cơ chế xếp hạng, dữ liệu; doanh nghiệp sản xuất - phân phối khi phải chứng minh nguồn gốc hàng hóa; dự báo chi phí, lợi ích tổ chức thực thi của Nhà nước, gồm: chi phí đào tạo điều tra viên cạnh tranh; chi phí đầu tư hạ tầng công nghệ phát hiện hàng giả; chi phí xây dựng nghị định hướng dẫn...; bổ sung phân tích lợi ích kinh tế - xã hội dự kiến đạt được, như: giảm tỷ lệ hàng giả lưu thông; giảm thời gian xử lý vụ việc cạnh tranh; tăng mức độ tin cậy thị trường; so sánh chi phí - lợi ích giữa các phương án chính sách, làm rõ căn cứ lựa chọn giải pháp tối ưu</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, đã bổ sung, hoàn thiện nội dung đánh giá tác động theo hướng kết hợp định tính và định lượng, trong đó làm rõ phân tích, dự báo chi phí – lợi ích của từng phương án chính sách. Cụ thể, đã bổ sung đánh giá chi phí tuân thủ của doanh nghiệp (bao gồm doanh nghiệp nền tảng số, doanh nghiệp sản xuất – phân phối), chi phí tổ chức thực thi của Nhà nước (đào tạo, hạ tầng công nghệ, xây dựng văn bản hướng dẫn...), đồng thời làm rõ các lợi ích kinh tế - xã hội dự kiến (nâng cao minh bạch thị trường, giảm vi phạm, tăng niềm tin thị trường...).</p> <p>Trên cơ sở đó, thực hiện so sánh chi phí – lợi ích giữa các phương án, làm rõ căn cứ lựa chọn phương án tối ưu.</p>

			<p>Chính lý, bổ sung nội dung trong Báo cáo đánh giá tác động, bảo đảm thể hiện đầy đủ nội dung phân tích chi phí – lợi ích theo từng phương án chính sách, thống nhất với Tờ trình và các tài liệu liên quan, đáp ứng yêu cầu tại bước xin ý kiến và thẩm định chính sách.</p>
		<p>Về đánh giá tác động giới, dự thảo Tờ trình không có phân tích, đánh giá nội dung này; trong khi đó, dự thảo Báo cáo đánh giá tác động có đánh giá “<i>không có tác động giới</i>” đối với các chính sách, tuy nhiên chưa có đánh giá, phân tích làm cơ sở cho đánh giá, nhận định này. Do đó, đề nghị cơ quan lập đề xuất chính sách bổ sung đánh giá tác động trực tiếp, gián tiếp của chính sách, đặc biệt tác động đến nhóm doanh nghiệp nhỏ và vừa.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, đã bổ sung, hoàn thiện nội dung đánh giá tác động giới, làm rõ cơ sở của nhận định chính sách không tạo ra phân biệt đối xử về giới; đồng thời phân tích tác động trực tiếp, gián tiếp của chính sách, trong đó có tác động đến nhóm doanh nghiệp nhỏ và vừa và khả năng tiếp cận, thụ hưởng chính sách của các nhóm đối tượng.</p> <p>Chính lý, bổ sung nội dung đánh giá tác động giới trong Báo cáo đánh giá tác động, bảo đảm thống nhất với Tờ trình và các tài liệu liên quan, đáp ứng yêu cầu tại bước xin ý kiến và thẩm định chính sách.</p>
		<p>Về tác động thủ tục hành chính, dự thảo Tờ trình không có phân tích, đánh giá nội dung này; đồng thời, dự thảo Báo cáo đánh giá tác động chỉ đánh giá “<i>Luật không quy định thủ tục hành chính mới</i>” hoặc “<i>Luật không trực tiếp quy định thủ tục hành chính mới; các nội dung chi tiết được giao Chính phủ quy định</i>” đối với các chính sách. Tuy nhiên, trên thực tế các chính sách có thể làm phát sinh thêm các nghĩa vụ như cung cấp dữ liệu, hợp tác điều tra cạnh tranh... Do đó, đề nghị cơ quan lập đề xuất chính sách bổ sung đánh giá không phát sinh thủ tục hành chính hoặc có phát sinh nghĩa vụ hành chính cụ thể (nếu có) đối với từng chính sách; bổ sung đánh giá về đơn giản hóa quy trình cung cấp thông tin nhằm hạn chế gánh nặng hành chính cho doanh nghiệp.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, đã bổ sung, hoàn thiện nội dung đánh giá tác động thủ tục hành chính đối với từng chính sách; làm rõ trường hợp không phát sinh thủ tục hành chính và trường hợp phát sinh nghĩa vụ hành chính cụ thể (như cung cấp dữ liệu, phối hợp, báo cáo...).</p> <p>Đồng thời, bổ sung định hướng đơn giản hóa quy trình, giảm thành phần hồ sơ, tối ưu hóa việc cung cấp thông tin, nhằm giảm chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp.</p> <p>Chính lý, bổ sung nội dung đánh giá tác động thủ tục hành chính trong Báo cáo đánh giá tác động, bảo đảm thống nhất với Tờ trình và các tài liệu liên quan, đáp ứng yêu cầu tại bước xin ý kiến và thẩm định chính sách.</p>

		<p>Dự thảo Báo cáo đánh giá tác động chính sách mới đề xuất 02 giải pháp (trong đó có 01 giải pháp là giữ nguyên quy định hiện hành) là chưa bảo đảm yêu cầu mỗi vấn đề phải có ít nhất 02 giải pháp (không bao gồm giải pháp giữ nguyên quy định hiện hành) để làm cơ sở đánh giá, so sánh, lựa chọn (khoản 3 Điều 10 Thông tư số 26/2025/TT-BTP). Đồng thời, dự thảo Báo cáo mới chỉ đánh giá ưu điểm của các giải pháp, chưa nêu nhược điểm; đề xuất giải pháp được lựa chọn mà không nêu lý do. Do đó, đề nghị cơ quan lập đề xuất chính sách nghiên cứu chỉnh lý cho phù hợp.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, đã chỉnh lý Báo cáo đánh giá tác động theo hướng bổ sung tối thiểu 02 phương án chính sách cho mỗi vấn đề (không bao gồm phương án giữ nguyên); đồng thời đánh giá đầy đủ cả ưu điểm và nhược điểm của từng phương án.</p> <p>Trên cơ sở đó, làm rõ căn cứ, lý do lựa chọn phương án tối ưu, bảo đảm tính khách quan, minh bạch và phù hợp quy định.</p>
		<p>Về dự thảo Báo cáo rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan, đề nghị cơ quan chủ trì hoàn thiện theo Mẫu số 7 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 78/2025/NĐ-CP và tiếp tục rà soát, hoàn thiện, bổ sung các văn bản liên quan (nếu có)</p>	<p>Tiếp thu, chỉnh lý tại Hồ sơ chính sách</p>
		<p>Về Báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật, đề nghị thực hiện theo Mẫu số 8 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 78/2025/NĐ-CP, đảm bảo đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 4 Điều 9 Nghị định số 80/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật.</p>	<p>Tiếp thu, chỉnh lý tại Hồ sơ chính sách</p>
		<p>Về Bản thuyết minh quy phạm hóa chính sách, đề nghị thực hiện theo Mẫu số 4 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 78/2025/NĐ-CP. Về nội dung, đề nghị hoàn thiện tên, nội dung của các Chính sách (thể hiện tại Tờ trình, Báo cáo tác động chính sách) đảm bảo tính logic với nội dung sửa đổi, bổ sung các luật thể hiện tại Bản thuyết minh quy phạm hóa chính sách. Qua rà soát cho thấy, Bản thuyết minh quy phạm hóa chính sách đưa ra nhiều nội dung sửa đổi, bổ sung 4 luật với tên chính sách và nội dung, định</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, đã chỉnh lý Bản thuyết minh quy phạm hóa chính sách theo đúng Mẫu số 4, đồng thời rà soát, hoàn thiện tên gọi, nội dung các chính sách bảo đảm thống nhất, logic với Tờ trình và Báo cáo đánh giá tác động.</p> <p>Đồng thời, điều chỉnh nội dung sửa đổi, bổ sung các luật liên quan trong Bản thuyết minh để phù hợp, đồng bộ với định hướng chính</p>

		hướng sửa đổi, bổ sung khác với Tờ trình, Báo cáo tác động chính sách.	sách đã đề xuất, tránh chênh lệch, mâu thuẫn giữa các tài liệu trong Hồ sơ.
		Đề nghị nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế để đề xuất chính sách phù hợp cho chuyên đổi số, ứng dụng khoa học công nghệ cho thị trường phái sinh như thế nào?	Tiếp thu, Ban soạn thảo tiếp tục nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế để đề xuất chính sách phù hợp cho chuyên đổi số, ứng dụng khoa học công nghệ cho thị trường phái sinh
	Về trình tự, thủ tục	Đề nghị cơ quan lập đề xuất chính sách hoàn thiện hồ sơ chính sách và gửi Bộ Tư pháp thẩm định trước khi trình Chính phủ theo quy định tại Điều 31 Luật BHVBQPPL và Nghị định số 78/2025/NĐ-CP.	Tiếp thu
		Về lấy ý kiến, tham vấn chính sách: đề nghị cơ quan lập đề xuất chính sách thực hiện theo khoản 1 Điều 30 Luật BHVBQPPL và Điều 15 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP).	Tiếp thu
<b>6</b>	<b>Bộ Nông nghiệp và Môi trường</b>		
	Đối với dự thảo Tờ trình	Đề nghị giải trình rõ hơn đối với khoảng trống pháp lý hiện nay theo các quy định của Luật Thương mại 2005 (đang được sửa đổi, bổ sung) và các Nghị định liên quan, đặc biệt là những hạn chế trong cơ chế thanh toán bù trừ trung tâm, quản lý rủi ro hệ thống, bảo vệ nhà đầu tư và giám sát giao dịch xuyên biên giới và phân tích rõ hơn hệ quả nếu không ban hành luật mới; nhấn mạnh hơn tính cấp thiết trong bối cảnh quy mô giao dịch hàng hóa phái sinh gia tăng, sản phẩm ngày càng phức tạp.	Tiếp thu ý kiến, đã chỉnh lý Bản thuyết minh quy phạm hóa chính sách theo đúng Mẫu số 4, đồng thời rà soát, hoàn thiện tên gọi, nội dung các chính sách bảo đảm thống nhất, logic với Tờ trình và Báo cáo đánh giá tác động. Đồng thời, điều chỉnh nội dung sửa đổi, bổ sung các luật liên quan trong Bản thuyết minh để phù hợp, đồng bộ với định hướng chính sách đã đề xuất, tránh chênh lệch, mâu thuẫn giữa các tài liệu trong Hồ sơ.
	Đối với nội dung đề cương dự thảo Luật	Về phạm vi điều chỉnh và cơ chế quản lý đề nghị: quy định rõ đối với các loại hàng hóa cơ sở, các sản phẩm phái sinh có tài sản cơ sở liên quan đến việc khai thác, sử dụng tài nguyên	Vấn đề này sẽ được Bộ Công Thương nghiên cứu tiếp thu, chỉnh lý trong quá trình soạn thảo Luật

		nước có thể được giao dịch; đặc biệt đối với nhóm nông sản, thực phẩm, nguyên liệu nông nghiệp, bảo đảm phù hợp với các quy định của pháp luật chuyên ngành về chất lượng, tiêu chuẩn, kiểm dịch, an toàn thực phẩm và truy xuất nguồn gốc.	
		Bổ sung quy định về giao dịch hàng hóa cơ sở xuyên biên giới, liên thông với các Sở giao dịch hàng hóa quốc tế và sự tham gia của nhà đầu tư nước ngoài, bảo đảm phù hợp với các quy định của pháp luật về quản lý ngoại thương, quản lý chuyên ngành đối với hàng hóa xuất nhập khẩu và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.	Vấn đề này sẽ được Bộ Công Thương nghiên cứu tiếp thu, chỉnh lý trong quá trình soạn thảo Luật
		Bổ sung nguyên tắc các hợp đồng phái sinh hàng hóa không được can thiệp hoặc làm sai lệch các nghĩa vụ pháp lý của doanh nghiệp trong việc tuân thủ pháp luật chuyên ngành (ví dụ: nghĩa vụ duy trì dòng chảy tối thiểu, nghĩa vụ tuân thủ quy trình vận hành liên hồ chứa... của các công trình thủy điện có tài sản cơ sở là sản lượng điện).	Vấn đề này sẽ được Bộ Công Thương nghiên cứu tiếp thu, chỉnh lý trong quá trình soạn thảo Luật
		Bổ sung và quy định rõ trách nhiệm phối hợp cung cấp thông tin giữa các chủ thể tham gia thị trường phái sinh với cơ quan quản lý nhà nước, bảo đảm hài hòa lợi ích phát triển thị trường với yêu cầu quản lý nhà nước. Đồng thời cần làm rõ cơ chế phối hợp giữa Bộ Công Thương với Bộ Nông nghiệp và Môi trường và các Bộ quản lý chuyên ngành khác.	Vấn đề này sẽ được Bộ Công Thương nghiên cứu tiếp thu, chỉnh lý trong quá trình soạn thảo Luật
		Điều 42 (về xử lý vi phạm hành chính) và Điều 43 (về truy cứu trách nhiệm hình sự) đề nghị: rà soát, nghiên cứu để tránh chồng chéo về phạm vi điều chỉnh của dự thảo Luật với Luật Xử lý vi phạm hành chính và Bộ luật Hình sự.	Vấn đề này sẽ được Bộ Công Thương nghiên cứu tiếp thu, chỉnh lý trong quá trình soạn thảo Luật
	Đối với báo cáo đánh giá tác động chính sách	Đề nghị: làm rõ hơn đối với phạm vi điều chỉnh giữa dự thảo Luật với Luật Thương mại, Luật chứng khoán và các Luật	Tiếp thu, chỉnh lý tại báo cáo đánh giá tác động chính sách

		khác có liên quan để tránh chồng chéo, đồng thời bổ sung thêm số liệu, dẫn chứng thực tiễn về những vướng mắc hiện nay của thị trường để minh chứng rõ hơn cho sự cần thiết ban hành dự thảo Luật.	
7	<b>Bộ Tài chính</b>		
	Về cơ sở chính trị, pháp lý	<p>a) Về quản lý nhà nước đối với hàng hóa cơ sở và hàng hóa phái sinh, cụ thể là vàng và phái sinh vàng</p> <p>- Đối với hàng hóa là vàng vật chất, tại Thông báo số 211-TB/VPTW ngày 30/5/2025 của Văn phòng Trung ương Đảng thông báo kết luận của Đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm tại buổi làm việc với Ban Chính sách, chiến lược Trung ương (Ban CSCLTW) về cơ chế, chính sách quản lý hiệu quả thị trường vàng (Thông báo 211) đã nêu một số nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới. Trong đó tại mục 3.4 Thông báo 211 về giải pháp đề sớm áp dụng theo lộ trình: “Nghiên cứu, tham khảo kinh nghiệm quốc tế để đề xuất việc triển khai thành lập Sở giao dịch vàng quốc gia; hoặc cho phép đưa vàng vào giao dịch trên Sở giao dịch hàng hóa; hoặc lập Sàn giao dịch vàng trong Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam”. Đối với nội dung này, thời gian qua Ngân hàng Nhà nước đã dự thảo Nghị quyết về việc triển khai thí điểm sàn giao dịch vàng tại Việt Nam. Tại Nghị quyết số 23/NQ-CP ngày 07/02/2026 về Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 1/2026, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã yêu cầu khẩn trương đưa vào hoạt động thị trường vàng trước ngày 28 tháng 02 năm 2026.</p> <p>- Đối với hàng hóa là phái sinh vàng, tại Công văn số 11387/VPCP-KTTH ngày 19/11/2025, Thủ tướng Chính phủ đã có Công văn giao Bộ Tài chính nghiên cứu trình phương án giao dịch vàng phái sinh: “Bộ Tài chính theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao nghiên cứu nội dung đề xuất của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại văn bản số 198/TTr- NHNN ngày 10 tháng 11 năm 2025 để xem xét, xử lý theo đúng quy định pháp luật; kịp thời</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, cơ quan soạn thảo đã rà soát tổng thể hệ thống pháp luật có liên quan, bao gồm cả pháp luật về quản lý thị trường vàng. Trên cơ sở đó, tại nhóm chính sách về hợp đồng hàng hóa, dự thảo Luật được chỉnh lý theo hướng chỉ quy định các nguyên tắc chung về hàng hóa cơ sở và sản phẩm phái sinh, bảo đảm không chồng chéo, trùng lặp với các pháp luật chuyên ngành hiện hành.</p> <p>Đồng thời, các nội dung cụ thể về tổ chức thị trường, sản phẩm và cơ chế quản lý được giao Chính phủ quy định chi tiết, trên cơ sở phân công rõ thẩm quyền giữa các cơ quan quản lý, bảo đảm tính thống nhất, linh hoạt và phù hợp với thực tiễn.</p>

		<p>báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền những vấn đề vượt thẩm quyền. Đồng thời nghiên cứu trình phương án giao dịch vàng phái sinh”. Đối với nội dung này, Bộ Tài chính đang nghiên cứu để báo cáo Thủ tướng Chính phủ về phương án triển khai giao dịch sản phẩm phái sinh trên tài sản cơ sở là vàng tại thị trường chứng khoán phái sinh bên cạnh các sản phẩm phái sinh dựa trên tài sản cơ sở là chứng khoán như hiện nay.</p>	
	Về phạm vi điều chỉnh (tại Tờ trình, báo cáo đánh giá tác động chính sách)	<p>Tại dự thảo Luật Giao dịch hàng hóa phái sinh của Bộ Công Thương, phạm vi điều chỉnh là hàng hóa được phép giao dịch trên Sở giao dịch hàng hóa (hàng hóa cơ sở và hàng hóa phái sinh), trong đó dự thảo hiện đang quy định bao gồm cả kim loại quý là vàng.</p> <p>Như vậy, trên cơ sở chỉ đạo của Đảng và Chính phủ giao Ngân hàng Nhà nước triển khai sản giao dịch vàng quốc gia và Bộ Tài chính nghiên cứu phương án giao dịch vàng phái sinh, đề nghị Bộ Công Thương rà soát vai trò quản lý của Bộ Công Thương đối với vàng và phái sinh vàng, từ đó sửa đổi nội dung này tại dự thảo Luật để đảm bảo thống nhất quản lý nhà nước đối với cùng một loại hàng hóa.</p>	<p>Tại Tờ trình số 198 /TTr-NHNN ngày 10/11/2025, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã đề xuất đưa vàng vào giao dịch tại Sở giao dịch hàng hóa và giao Bộ Công Thương chủ trì nghiên cứu, Ngân hàng Nhà nước phối hợp triển khai. Do đó, việc dự thảo Luật quy định vàng là hàng hóa có thể được niêm yết, giao dịch trên Sở giao dịch hàng hóa là có cơ sở.</p> <p>Đồng thời, phạm vi điều chỉnh của dự thảo Luật bao gồm cả giao dịch giao ngay (hàng hóa vật chất) và giao dịch phái sinh, vì vậy việc đưa vàng vào phạm vi hàng hóa điều chỉnh với tư cách là hàng hóa cơ sở là phù hợp. Nội dung này không chồng chéo với chức năng quản lý của Bộ Tài chính, do dự thảo chỉ quy định nguyên tắc khung đối với giao dịch hàng hóa, còn các sản phẩm tài chính phái sinh cụ thể và tổ chức thị trường tài chính tiếp tục thực hiện theo pháp luật chuyên ngành có liên quan.</p>
	Thực tiễn hoạt động giao dịch hàng hóa phái sinh (dự thảo Tờ trình, báo cáo đánh giá tác động chính sách)	<p>Hiện tại, Bộ Công Thương đã cấp phép cho Sở giao dịch hàng hóa Việt Nam được tổ chức giao dịch hàng hóa phái sinh và vận hành thị trường giao dịch hàng hóa tập trung. Trên cơ sở đó, đề nghị Bộ Công Thương đánh giá tính hiệu quả trong việc thành lập Sở giao dịch hàng hóa khác (ngoài Sở giao dịch hàng hóa Việt Nam đang hoạt động)</p>	<p>Tiếp thu, bổ sung thực tiễn hoạt động giao dịch hàng hóa phái sinh tại dự thảo Tờ trình, báo cáo đánh giá tác động chính sách</p>

		để tổ chức giao dịch hàng hóa phái sinh theo quy định tại dự thảo Luật.	
8	<b>Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam</b>		
	Về Dự thảo Tờ trình Chính phủ	<p>Tại Việt Nam, các đơn vị cung ứng gồm các NHTM và SGD giao dịch hàng hóa Việt Nam (MXV) hiện chỉ cung ứng sản phẩm giao dịch là các hợp đồng tiêu chuẩn được thiết kế, niêm yết và thanh toán bù trừ trên các SGD hàng hóa quốc tế; <u>chưa xây dựng được hợp đồng phái sinh hàng hóa của riêng thị trường hàng hóa Việt Nam</u>. Cụ thể, các đơn vị cung ứng chỉ nhận và chuyển lệnh đặt của khách hàng lên SGD quốc tế thông qua các môi giới cấp cao hơn tại thị trường nước ngoài. Theo cơ chế giao dịch này, <u>SGD MXV và các NHTM thuần túy là môi giới giao dịch thứ cấp tại thị trường nội địa</u>. Do đó, khái niệm “liên thông với SGD hàng hóa quốc tế” tại Nghị định 51/2018/NĐ-CP &amp; Nghị định 158/2006/NĐ-CP đơn thuần phản ánh quá trình chuyển lệnh đặt mua/bán các hợp đồng PSHH lên giao dịch tập trung trên các SGD hàng hóa nước ngoài; chứ hoàn toàn không tồn tại sự liên thông giữa các SGD hàng hóa trong nước và quốc tế.</p> <p>Do đó, Việt Nam hiện chưa tồn tại Sở giao dịch hàng hóa đảm bảo thực hiện đầy đủ các chức năng lưu ký, niêm yết, giao dịch tập trung và thanh toán bù trừ các hợp đồng phái sinh của riêng thị trường Việt Nam. Đơn vị duy nhất hiện được Bộ Công thương cấp phép hoạt động là SGD MXV hiện chỉ đóng vai trò môi giới tương tự các NHTM. Vì vậy, đề nghị Cơ quan soạn thảo xem xét:</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, cơ quan soạn thảo đã rà soát, làm rõ thực trạng thị trường giao dịch hàng hóa phái sinh tại Việt Nam hiện nay chủ yếu là hoạt động môi giới, chuyển lệnh giao dịch ra Sở giao dịch hàng hóa quốc tế; trên cơ sở đó bổ sung định hướng hoàn thiện khung pháp lý đối với hoạt động giao dịch xuyên biên giới, bảo đảm quản lý thống nhất, minh bạch và bảo vệ quyền lợi các bên tham gia.</p> <p>Đồng thời, dự thảo chỉnh lý theo hướng từng bước phát triển thị trường giao dịch hàng hóa phái sinh trong nước, bao gồm xây dựng sản phẩm phái sinh hàng hóa của Việt Nam, hoàn thiện hạ tầng thị trường (Sở giao dịch, thanh toán bù trừ) và chuẩn hóa quy tắc giao dịch, phù hợp với điều kiện phát triển thị trường và thông lệ quốc tế.</p> <p>Việc phát triển thị trường được gắn với mô hình quản lý nhà nước thống nhất, phân công rõ thẩm quyền giữa các cơ quan, bảo đảm không chồng chéo, phù hợp với quy mô và mức độ phát triển của thị trường trong từng giai đoạn.</p> <p>Tiếp thu ý kiến, dự thảo đã chỉnh lý, cập nhật đầy đủ thông tin về Luật Các tổ chức tín dụng, bảo đảm phản ánh đúng các lần sửa đổi, bổ sung gần đây, bảo đảm tính chính xác của Hồ sơ.</p>

		<p>+ <i>Trường hợp các đơn vị tiếp tục cung ứng dịch vụ môi giới giao dịch sản phẩm là các hợp đồng sẵn có trên các SGD hàng hóa quốc tế như hiện nay: đề nghị cần xây dựng hệ thống quy phạm pháp luật đồng bộ, thống nhất để quản lý đối với hoạt động môi giới giao dịch hợp đồng tiêu chuẩn về phái sinh hàng hóa trên các SGD tại nước ngoài, đảm bảo quyền lợi, lợi ích hợp pháp của các bên tham gia hoạt động môi giới này (bao gồm các NHTM và các SGD hàng hóa được cấp phép).</i></p> <p>+ <i>Trường hợp hướng tới xây dựng các sản phẩm là hợp đồng phái sinh hàng hóa của riêng thị trường Việt Nam (đặc biệt là các mặt hàng Việt Nam có thể mạnh hoặc hạn chế giao dịch phái sinh trên thị trường quốc tế như hồ tiêu, hạt điều ....): việc xây dựng Luật giao dịch hàng hóa phái sinh (GDHPS) để quy định và hướng dẫn hoạt động của SGD hàng hóa tại thị trường Việt Nam và các đơn vị tham gia là phù hợp và cần thiết. Phạm vi giao dịch có thể bao gồm cho phép các tổ chức, khách hàng tại nước ngoài được quyền giao dịch các hợp đồng phái sinh hàng hóa của Sàn giao dịch hàng hóa tại thị trường Việt Nam (theo tiêu chuẩn và quy định của pháp luật Việt Nam). Căn cứ quy mô giao dịch của thị trường giao dịch hàng hóa phái sinh Việt Nam nên thành lập một đơn vị độc lập để quản lý.</i></p> <p>- <i>Tại Mục 3 Dự thảo Tờ trình có nêu: Trong những năm gần đây, hệ thống pháp luật điều chỉnh lĩnh vực tín dụng đã được sửa đổi bổ sung tương đối hoàn thiện, cụ thể Luật các TCTD năm 2010 (sửa đổi năm 2017). Đề nghị Cơ quan soạn thảo xem xét, chỉnh sửa lại nội dung này do Luật các TCTD</i></p>	
--	--	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--

		năm 2010 đã được sửa đổi 03 lần vào năm 2017, năm 2024 và năm 2025.	
	Về Dự thảo đề cương Luật GDHHP	Đề nghị Cơ quan soạn thảo xem xét bổ sung quy định về phạm vi điều chỉnh, nguyên tắc hoạt động của Luật GDHHP, quyền và nghĩa vụ của Trung tâm thanh toán bù trừ, trách nhiệm quản lý nhà nước của Chính phủ, Bộ Công Thương và các cơ quan liên quan đối với hoạt động giao dịch hàng hóa phái sinh, xử phạt vi phạm hành chính...	Tiếp thu ý kiến, cơ quan soạn thảo sẽ tiếp tục nghiên cứu, rà soát và hoàn thiện các nội dung của dự thảo Luật trong quá trình soạn thảo, bao gồm: phạm vi điều chỉnh, nguyên tắc hoạt động, quyền và nghĩa vụ của Trung tâm thanh toán bù trừ, trách nhiệm quản lý nhà nước của các cơ quan liên quan và quy định về xử lý vi phạm.  Các nội dung này sẽ được cụ thể hóa phù hợp với định hướng chính sách đã được thông qua, bảo đảm tính đầy đủ, đồng bộ và khả thi của dự thảo Luật.
	Về Báo cáo tổng kết thi hành pháp luật giao dịch hàng hóa phái sinh	Đề nghị Cơ quan soạn thảo xem xét, rà soát lại các nội dung về hạn chế của Thông tư 40/2016/TT-NHNN nhằm làm rõ (i) Thông tư 40 đã hướng dẫn đầy đủ với giao dịch PSHH của NHTM trên SGD hàng hóa nước ngoài, (ii) NHTM không phát sinh rủi ro tín dụng với sản phẩm HĐTLHH do chỉ đóng vai trò môi giới. (iii) Thông tư 40 chỉ hướng dẫn các điều kiện đối với NHTM và khách hàng, không liên quan tới cơ chế giao dịch của Sàn giao dịch hàng hóa.	Rà soát, tiếp thu chỉnh lý tại Báo cáo tổng kết thi hành pháp luật giao dịch hàng hóa phái sinh
9	<b>Cơ quan Điều hành Trung tâm tài chính quốc tế tại Thành phố Hồ Chí Minh</b>	Việc xây dựng dự án Luật Giao dịch hàng hóa phái sinh là phù hợp với chủ trương, đường lối lớn của Đảng và Nhà nước Việt Nam theo Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Điều 13 Nghị quyết số 222/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về Trung tâm tài chính	

		quốc tế tại Việt Nam về việc thành lập các sàn giao dịch, nền tảng giao dịch hàng hóa và phái sinh hàng hóa trong Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam, góp phần hội nhập với nền kinh tế quốc tế.	
<b>10</b>	<b>Công ty Cổ phần Sở giao dịch hàng hóa Việt Nam (MXV)</b>		
	Cần thiết hoàn thiện phạm vi điều chỉnh để tăng tính đồng bộ của thị trường	<p>Thực tiễn thi hành pháp luật những năm qua cho thấy các quy định của Luật Thương mại 2005 và các văn bản hướng dẫn như Nghị định 158/2006/NĐ-CP, Nghị định 51/2018/NĐ-CP rất cần thiết phải có sự điều chỉnh bổ sung, hoàn thiện nhằm tạo khung khổ pháp lý cho thị trường hàng hóa. Dự thảo Luật theo đề xuất sẽ xác lập được một khung pháp lý chuyên biệt, tạo nền móng vững chắc cho việc tổ chức, vận hành, phát triển và quản lý thị trường giao dịch hàng hóa qua Sở Giao dịch hàng hóa (Sở GDHH) ở Việt Nam theo hướng thống nhất và hiệu quả hơn.</p> <p>Tuy nhiên, qua thực tế vận hành Sở giao dịch, kinh nghiệm làm việc với các tổ chức, định chế quốc tế, MXV nhận thấy Dự thảo Luật hiện tại đang có sự tách biệt giữa hoạt động giao dịch hàng hóa phái sinh và hoạt động giao nhận hàng hóa vật chất qua Sở GDHH (như thuyết minh tại Mục 3 của dự thảo Tờ trình). Về góc độ kỹ thuật lập pháp, sự tách biệt này chưa phản ánh đầy đủ và toàn diện bản chất vận hành của thị trường giao dịch hàng hóa tập trung. Việc chỉ điều chỉnh giao dịch phái sinh mà thiếu vắng các quy định về hoạt động giao nhận hàng hóa vật chất thông qua Sở GDHH sẽ dẫn đến tình trạng khung pháp lý chỉ bao quát được một phần của chuỗi giá trị giao dịch.</p> <p>Bên cạnh đó, theo kinh nghiệm lập pháp của các thị</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, cơ quan soạn thảo đã rà soát và chỉnh lý theo hướng bảo đảm phạm vi điều chỉnh của Luật bao quát hoạt động giao dịch hàng hóa qua Sở giao dịch, bao gồm cả giao dịch phái sinh và các giao dịch gắn với hàng hóa thực (giao ngay, giao nhận vật chất), phù hợp với bản chất vận hành của thị trường giao dịch hàng hóa tập trung.</p> <p>Đồng thời, dự thảo bổ sung định hướng hoàn thiện khung pháp lý đối với hợp đồng giao ngay và hoạt động giao nhận hàng hóa, bảo đảm tính liên thông trong chuỗi giá trị giao dịch và phù hợp với thực tiễn thị trường.</p> <p>Về cách tiếp cận xây dựng Luật:</p> <p>Dự thảo tiếp tục giữ cách tiếp cận Luật quy định khung, nguyên tắc chung, trong đó bao quát các loại giao dịch chủ yếu, còn các nội dung kỹ thuật, chi tiết được giao Chính phủ quy định, bảo đảm tính linh hoạt và phù hợp với từng giai đoạn phát triển thị trường.</p>

		<p>trường phát triển, chỉ ví dụ quốc gia Singapore trong cùng khu vực cho thấy, các đạo luật về thị trường giao dịch hàng hóa phái sinh cần bao trùm lên cả giao dịch giao ngay và giao dịch tương lai.</p> <p>Thực tế, Nghị định số 330/2025/NĐ-CP về thành lập và hoạt động của Sở GDHH trong trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam đã có quy định về hợp đồng giao ngay và hoạt động giao nhận vật chất. Điều này càng cho thấy phạm vi Dự thảo Luật cần bao trùm đảm bảo điều tiết chung hoạt động giao dịch qua Sở hàng hóa.</p> <p>Do đó, dù có thể yếu tố tên gọi của Dự thảo Luật và phạm vi đã được xác định trong bối cảnh trước đây, nhưng với sự thay đổi nhanh chóng trong hoàn thiện pháp luật cùng với thực tiễn hiện nay, MXV kiến nghị cơ quan soạn thảo xem xét vấn đề sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều chỉnh tên gọi của Dự thảo Luật thành “Luật Giao dịch hàng hóa qua sở giao dịch” hoặc giữ nguyên “Luật Giao dịch hàng hóa phái sinh” như hiện nay.</li> <li>- Nhưng cho dù thay đổi hay giữ nguyên tên gọi thì điều quan trọng là cần mở rộng và đảm bảo phạm vi độ phủ của Luật, đó là: (i) Dự thảo Luật có điều chỉnh trực tiếp hoạt động giao nhận hàng hóa vật chất thông qua Sở GDHH; (ii) bổ sung định nghĩa và quy định về hợp đồng giao ngay (hiện nay trong đề cương chưa đề cập hai vấn đề lớn này).</li> </ul>	
Cần có quy định về hoạt động tạo lập thị trường và tạo lập thanh khoản		<p>Theo kinh nghiệm của các thị trường phát triển như Vương quốc Anh, Mỹ, Singapore hay thị trường trẻ hơn là Dubai, ngay khi có hành lang pháp lý Luật về giao dịch hàng hóa qua Sở giao dịch thì cần có ngay quy định về tạo lập thị trường và tạo lập thanh khoản; hai hoạt động này đặc biệt</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, cơ quan soạn thảo đã rà soát, bổ sung nhóm chính sách hỗ trợ phát triển thị trường nhằm tạo lập thanh khoản nhằm hỗ trợ phát triển thị trường, nâng cao tính thanh khoản và ổn định giá.</p>

		<p>cần thiết để đảm bảo sự thành công đối với thị trường. MXV đề xuất cần bổ sung định nghĩa, các quy định và giao quyền cho Sở giao dịch hàng hóa tại Việt Nam thực hiện tổ chức, quy định về nghiệp vụ/dịch vụ tạo lập thị trường, tạo lập thanh khoản. Hoạt động này được giám sát tuyến đầu tại Sở giao dịch hàng hóa và cao hơn là Bộ Công Thương.</p>	
	<p>Các hành vi vi phạm trong lĩnh vực mua bán hàng hóa qua Sở Giao dịch hàng hóa chưa được quy định trong pháp luật hình sự</p>	<p>Về vấn đề quản lý nhà nước và xử lý vi phạm trong lĩnh vực, Chương IX của Dự thảo Luật đã quy định một cách nghiêm minh và bao quát hơn. Các hành vi bị nghiêm cấm như thao túng giá, giao dịch nội gián hay gian lận trong giao dịch được đề xuất quy định chi tiết, tạo cơ sở pháp lý vững chắc cho việc áp dụng các chế tài xử phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự, góp phần nâng cao uy tín của thị trường Việt Nam trên trường quốc tế. Tuy nhiên, vấn đề quan trọng hiện nay là những hành vi này chưa được quy định và chưa xác định thẩm quyền xử lý trong pháp luật hình sự, dễ dẫn đến khoảng trống trong thực thi.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, cơ quan soạn thảo đã rà soát, bổ sung vào nhóm chính sách 4. Quản lý rủi ro hệ thống, giám sát thị trường và bảo vệ nhà đầu tư quy định về các hành vi bị nghiêm cấm trong giao dịch hàng hóa qua Sở giao dịch (như thao túng giá, giao dịch nội gián, gian lận...), đồng thời hoàn thiện cơ chế giám sát, phát hiện và xử lý vi phạm nhằm bảo đảm tính minh bạch, an toàn thị trường.</p> <p>Đối với vấn đề chế tài hình sự, dự thảo Luật quy định nguyên tắc và dẫn chiếu áp dụng pháp luật có liên quan, bảo đảm thống nhất với hệ thống pháp luật hiện hành; đồng thời, giao Chính phủ và các cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu, rà soát, hoàn thiện quy định liên quan (trong đó có pháp luật hình sự) để xử lý đầy đủ các hành vi vi phạm, tránh khoảng trống pháp lý trong thực thi.</p>
	<p>Về sự cần thiết và tầm nhìn chiến lược của Dự thảo Luật</p>	<p>Chủ trương xây dựng Dự thảo Luật đã thể hiện một tầm nhìn chiến lược và tư duy lập pháp đổi mới của cơ quan quản lý nhà nước, bám sát các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội tại Dự thảo Văn kiện Đại hội XIV của Đảng về việc tháo gỡ "điểm nghẽn" thể chế và tạo động lực phát triển mới. Việc chủ động kiến tạo một hành lang pháp lý chuyên biệt là minh chứng cho tinh thần của cơ quan soạn thảo trong việc lắng</p>	<p>Cơ quan soạn thảo đã bổ sung, hoàn thiện nhóm chính sách 2, bổ sung quy định về mô hình Trung tâm thanh toán bù trừ (CCP), làm rõ điều kiện thành lập, quyền và nghĩa vụ của các chủ thể, cơ chế quản lý ký quỹ và quỹ bảo đảm thanh toán nhằm tăng cường an toàn hệ thống.</p> <p>Về phát triển sản phẩm và quy tắc thị trường, phương án lựa chọn chính sách tiếp cận theo</p>

		<p>nghe, tiếp thu và hiện thực hóa những kiến nghị từ cộng đồng doanh nghiệp và các chuyên gia trong suốt thời gian qua.</p> <p>Việc lựa chọn phương án xây dựng một luật riêng biệt, tham khảo kinh nghiệm từ các quốc gia phát triển là hướng đi đúng đắn và chuyên nghiệp. Dự thảo Luật không chỉ đáp ứng mong mỏi của thị trường về một môi trường kinh doanh minh bạch, mà còn khẳng định quyết tâm của Bộ Công Thương trong việc đưa hoạt động giao dịch hàng hóa phái sinh tại Việt Nam gần hơn với các tiêu chuẩn quốc tế.</p> <p>Dự thảo Luật Giao dịch hàng hóa phái sinh là một văn bản quy phạm pháp luật chuyên biệt, tập trung vào lĩnh vực mua bán hàng hóa qua Sở GDHH và có tính khả thi cao. Việc thông qua và ban hành đạo luật sẽ tạo ra một cú hích mạnh mẽ cho thị trường hàng hóa, không chỉ giải quyết các vướng mắc lịch sử mà còn mở ra cơ hội phát triển đột phá cho cộng đồng doanh nghiệp và nhà đầu tư tại Việt Nam. Đây thực sự là một dấu ấn quan trọng trong công tác xây dựng pháp luật của Bộ Công Thương trong giai đoạn 2026-2027.</p> <p>Về hạ tầng kỹ thuật và cấu trúc thị trường, Dự thảo Luật đã chính thức ghi nhận mô hình Đối tác bù trừ trung tâm (CCP) tại Chương III. Dự thảo Luật quy định cụ thể xác lập mô hình CCP, điều kiện thành lập Trung tâm thanh toán bù trừ, quyền và nghĩa vụ của các bên, cùng các cơ chế về Quỹ bảo đảm thanh toán. Các quy định này tạo ra các hàng rào kỹ thuật an toàn, bảo vệ thị trường trước các rủi ro thanh toán có tính hệ thống.</p> <p>Bên cạnh đó, Dự thảo Luật đã phát triển các quy định về liên thông trong mua bán hàng hóa qua Sở GDHH, thể hiện tư duy hội nhập sâu rộng tại Chương VII về liên thông với các Sở GDHH quốc tế và quản lý rủi ro xuyên biên giới.</p>	<p>hướng quy định nguyên tắc khung, tạo điều kiện phát triển đa dạng sản phẩm, chuẩn hóa quy tắc giao dịch, đồng thời bảo đảm linh hoạt trong điều hành và phù hợp thông lệ quốc tế.</p> <p>Về quản lý rủi ro và bảo vệ nhà đầu tư, cơ quan soạn thảo đã bổ sung vào nhóm chính sách 4 quy định về phân loại nhà đầu tư, nghĩa vụ công bố thông tin, cơ chế tư vấn của thành viên kinh doanh và các biện pháp bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư, góp phần nâng cao minh bạch và an toàn thị trường.</p> <p>Về hội nhập quốc tế và liên thông thị trường, nhóm chính sách 6 của dự án Luật đã xác định phương án hoàn thiện quy định về liên thông với Sở giao dịch hàng hóa quốc tế, gắn với cơ chế quản lý rủi ro xuyên biên giới, tạo điều kiện nâng cao vị thế thị trường và thúc đẩy hội nhập.</p>
--	--	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

		<p>Chính sách này không chỉ tạo điều kiện cho hàng hóa Việt Nam tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu mà còn nâng cao vị thế của thị trường nội địa.</p> <p>Chương IV Dự thảo Luật đã mở rộng đối tượng tham gia thị trường thông qua cơ chế phân loại nhà đầu tư. Bằng việc quy định rõ ràng các khái niệm nhà đầu tư chuyên nghiệp và nhà đầu tư cá nhân, đi kèm với các điều kiện tham gia và chứng chỉ hành nghề, dự thảo đã tạo ra một cấu trúc thị trường phân lớp, giúp vừa tăng tính thanh khoản vừa đảm bảo an toàn cho các nhà đầu tư không chuyên.</p> <p>Về nghĩa vụ của thành viên đối với nhà đầu tư, Dự thảo Luật thiết kế cơ chế bảo vệ nhà đầu tư một cách toàn diện, thể hiện qua các quy định về nghĩa vụ tư vấn bắt buộc của môi giới và chế độ công bố thông tin minh bạch. Việc dành riêng các điều khoản quy định về bảo vệ quyền lợi hợp pháp của chủ thể tham gia là minh chứng cho chủ trương bảo vệ quyền lợi khách hàng, khắc phục triệt để tình trạng thiếu hụt quy định bảo vệ nhà đầu tư trong Luật Thương mại 2005.</p>	
11	Văn phòng Bộ		
	Về nội dung đánh giá tác động chính sách dự án Luật	<p>Điều 10 Thông tư số 26/2025/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (Thông tư số 26/2025/TT-BTP) quy định khi đánh giá tác động chính sách, đơn vị chủ trì soạn thảo cần phải xác định vấn đề và nguyên nhân của từng vấn đề cần được xử lý bằng chính sách, mục tiêu của chính sách. Báo cáo đánh giá tác động chính sách của dự án Luật do Cục TTTN soạn thảo đang bị thiếu các nội dung này. Do đó, Văn phòng Bộ đề nghị Cục TTTN bổ sung các nội dung này tại Báo cáo đánh giá tác động chính sách.</p> <p>Về giải pháp chính sách, Thông tư số 26/2025/TT-BTP cũng quy định giải pháp để giải quyết vấn đề phải cụ thể</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, cơ quan soạn thảo đã bổ sung, hoàn thiện Báo cáo đánh giá tác động chính sách, trong đó làm rõ vấn đề, nguyên nhân, mục tiêu của từng chính sách theo quy định; đồng thời bổ sung tối thiểu 02 phương án chính sách (không bao gồm phương án giữ nguyên), bảo đảm có thể quy phạm hóa và làm cơ sở so sánh, lựa chọn.</p>

		<p>và có thể quy phạm hóa thành quy định của pháp luật. Theo đó, mỗi vấn đề phải đề xuất ít nhất 02 giải pháp, không bao gồm giải pháp giữ nguyên quy định hiện hành. Tuy nhiên, đối với mỗi chính sách đặt ra, Cục TTTN đã đề xuất 02 giải pháp trong đó bao gồm giải pháp giữ nguyên quy định hiện hành. Do đó, Văn phòng Bộ đề nghị Cục TTTN nghiên cứu, bổ sung thêm giải pháp khác để phù hợp với quy định trên tại Thông tư số 26/2025/TT-BTP.</p>	
	Về đánh giá tác động của chính sách về thủ tục hành chính	<p>Báo cáo đánh giá tác động chính sách của dự án Luật do Cục TTTN soạn thảo nhận định dự án Luật không quy định về thủ tục hành chính trong mỗi chính sách. Tuy nhiên, qua rà soát ban đầu đối với dự thảo đề cương Luật, Văn phòng Bộ nhận thấy dự thảo Luật có thể điều chỉnh với nhóm thủ tục hành chính cấp Giấy phép thành lập Sở giao dịch hàng hoá. Khoản 3 Điều 14 Thông tư số 26/2025/TT-BTP quy định đơn vị chủ trì soạn thảo phải <b>“Tổng hợp số lượng thủ tục hành chính dự kiến cần ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ để thực hiện chính sách”</b>. Do đó, Văn phòng Bộ đề nghị Cục TTTN rà soát, xác định thủ tục hành chính dự kiến điều chỉnh trong dự thảo Luật để thực hiện chính sách và bổ sung tại Báo cáo đánh giá tác động chính sách của dự án Luật.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, đã rà soát, xác định các thủ tục hành chính dự kiến phát sinh (như thủ tục cấp phép thành lập Sở giao dịch hàng hóa...) và bổ sung nội dung đánh giá tương ứng trong Báo cáo, bao gồm số lượng, sự cần thiết và định hướng đơn giản hóa, bảo đảm phù hợp quy định.</p>
12	Vụ Pháp chế		

Việc xây dựng và đề xuất chính sách được hướng dẫn tại Thông tư số 26/2025/TT-BTP ngày 12/12/2025 của Bộ Tư pháp trong đó có việc đặt tên chính sách, xác định nội dung chính sách, đánh giá tác động ở các mặt... cũng như các biểu mẫu hướng dẫn đánh giá tác động chính sách, đề nghị quý Cục thực hiện theo các hướng dẫn tại Thông tư này. Theo đó việc hình thành các chính sách có thể nhằm giải quyết các khó khăn, vướng mắc trên thực tế như mở rộng thị trường, phương thức tiêu thụ, thực trạng được mùa mất giá, thiếu vốn, hàng hóa chưa được chuẩn hóa, thiếu ổn định do không được bảo hiểm giá, ảnh hưởng tới phát triển bền vững, mục tiêu tăng trưởng hai con số...

Về báo cáo tác động chính sách, đề nghị bỏ các Giải pháp 2: “Giữ nguyên quy định hiện hành” tại toàn bộ dự thảo và thay bằng các giải pháp khác. Lý do là Hội đồng thẩm định Bộ Tư pháp có yêu cầu hoàn thiện chính sách theo hướng nêu trên tại các buổi thẩm định dự án Luật khác của Bộ ta.

Tại các tài liệu, cần có sự giải thích, giới thiệu cơ bản về chức năng, hoạt động của thị trường giao dịch hàng hóa phái sinh, ý nghĩa của thị trường này đối với sự phát triển kinh tế... (có ví dụ cụ thể trong nước, quốc tế) để việc nghiên cứu, góp ý, thẩm định, xây dựng... Luật này được thuận lợi hơn về sau.

Đối với Báo cáo rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến chính sách của Luật Giao dịch hàng hóa phái sinh, Vụ Pháp chế đề nghị tiếp tục hoàn thiện, theo đó bổ sung Luật Chứng khoán để xác định phạm vi điều chỉnh của Luật này khác với Luật Giao dịch hàng hóa phái sinh; bổ sung Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân; Luật Thương mại điện tử, Luật Tòa án chuyên biệt tại Trung tâm tài chính quốc tế 2025, Pháp lệnh Ngoại hối...

Đối với các điều ước quốc tế, đề nghị rà soát về mở cửa thị trường đối với hoạt động này.

Tiếp thu ý kiến, cơ quan soạn thảo đã rà soát, hoàn thiện tên gọi, nội dung chính sách và đánh giá tác động theo đúng hướng dẫn tại Thông tư số 26/2025/TT-BTP, bảo đảm chính sách gắn với các vấn đề thực tiễn của thị trường (mở rộng thị trường, ổn định giá, chuẩn hóa hàng hóa, quản trị rủi ro, hỗ trợ tăng trưởng...).

Cơ quan soạn thảo đã loại bỏ phương án “giữ nguyên quy định hiện hành”, đồng thời bổ sung các phương án chính sách thay thế, bảo đảm đáp ứng yêu cầu thẩm định và có cơ sở so sánh, lựa chọn.

Bổ sung nội dung giới thiệu, làm rõ chức năng, cơ chế hoạt động và vai trò của thị trường giao dịch hàng hóa phái sinh, kèm theo dẫn chiếu thực tiễn trong nước và kinh nghiệm quốc tế, phục vụ công tác nghiên cứu, góp ý, thẩm định.

Về rà soát hệ thống pháp luật và điều ước quốc tế, tiếp thu ý kiến, cơ quan soạn thảo đã bổ sung, hoàn thiện Báo cáo rà soát, trong đó cập nhật các luật có liên quan (chứng khoán, bảo vệ dữ liệu cá nhân, thương mại điện tử, tòa án chuyên biệt, ngoại hối...) để làm rõ phạm vi điều chỉnh và bảo đảm tính thống nhất pháp luật; đồng thời rà soát các cam kết quốc tế liên quan đến mở cửa thị trường, bảo đảm phù hợp trong quá trình xây dựng chính sách.

13	Cục Công nghiệp		
		<p>Thống nhất với việc đề xuất xây dựng Luật Giao dịch hàng hóa phái sinh nhằm hoàn thiện khuôn khổ pháp lý chuyên biệt, khắc phục tình trạng điều chỉnh phân tán giữa Luật Thương mại và các Nghị định hướng dẫn, đồng thời thiết lập cơ chế quản lý rủi ro hệ thống, giám sát thị trường, bảo vệ nhà đầu tư tạo cơ sở pháp lý đầy đủ cho phát triển thị trường phái sinh hàng hóa hiện đại, minh bạch, phù hợp thông lệ quốc tế.</p>	
	<p>Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật</p>	<p>Đề nghị đơn vị chủ trì rà soát hồ sơ tuân thủ đầy đủ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19/02/2025 và Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19/02/2025 và Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP.</p> <p>Đề nghị làm rõ cơ chế phối hợp và phân định thẩm quyền với Luật Các tổ chức tín dụng, Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Pháp luật về phòng chống rửa tiền, Pháp luật về quản lý ngoại hối và thuế.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, cơ quan soạn thảo khẳng định sự cần thiết xây dựng Luật nhằm hoàn thiện khuôn khổ pháp lý chuyên biệt; đồng thời đã rà soát, hoàn thiện hồ sơ chính sách bảo đảm tuân thủ Luật Ban hành VBQPPL và các văn bản hướng dẫn có liên quan.</p> <p>Tại báo cáo đánh giá tác động đã phân tích rõ về cơ chế phối hợp và phân định thẩm quyền giữa các cơ quan quản lý (liên quan lĩnh vực tín dụng, ngân hàng, ngoại hối, phòng chống rửa tiền, thuế...), bảo đảm tránh chồng chéo, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước.</p>
	<p>Đối với nội dung dự thảo Tờ trình</p>	<p>Đề nghị đơn vị chủ trì làm rõ phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng có bao gồm điều chỉnh giao dịch phái sinh thực hiện ngoài Sở giao dịch hàng hóa phái sinh (như giao dịch OTC) hay không, đồng thời làm rõ chỉnh sửa thống nhất về phạm vi điều chỉnh đối với giao dịch tại Việt Nam, giao dịch xuyên biên giới và cơ chế công nhận, liên thông với Sở giao dịch hàng hóa quốc tế nêu tại dự thảo Tờ trình và dự thảo Đề cương Luật.</p>	<p>Đã rà soát, làm rõ phạm vi điều chỉnh, bao gồm giao dịch tại Việt Nam, giao dịch xuyên biên giới và cơ chế liên thông với Sở giao dịch quốc tế; đồng thời nghiên cứu làm rõ phạm vi đối với các giao dịch ngoài Sở, bảo đảm thống nhất giữa Tờ trình và Đề cương Luật.</p>
		<p>Đối với mô hình quản lý nhà nước đề nghị phân tích làm rõ tác động tổ chức bộ máy và cơ chế phối hợp liên ngành</p>	<p>Đã bổ sung phân tích tác động về tổ chức bộ máy và cơ chế phối hợp liên ngành, bảo đảm</p>

		để bảo đảm phù hợp chủ trương tinh gọn bộ máy và phân cấp, phân quyền trong giai đoạn mới.	phù hợp với chủ trương tinh gọn, phân cấp, phân quyền.
	Đối với dự thảo Đề cương Luật	Cơ bản thống nhất với cấu trúc 10 Chương, 48 Điều. Tuy nhiên, đề nghị đơn vị chủ trì sắp xếp lại logic giữa chương về thành viên thị trường và chương về giao dịch, đồng thời làm rõ vị trí pháp lý và mức độ độc lập của Trung tâm thanh toán bù trừ (CCP).	Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ sắp xếp lại các chương trong quá trình soạn thảo Luật.
<b>14</b>	<b>Ủy ban Cạnh tranh quốc gia</b>		
		Về cơ bản, UBCTQG nhất trí với hồ sơ chính sách Dự án Luật Giao dịch hàng hóa phái sinh.	
		Nghiên cứu cơ chế để bảo đảm tính an toàn, chống tin tặc trong thực hiện giao dịch hàng hóa phái sinh trên các sàn giao dịch hàng hóa. Thực tế ở Việt Nam, một số công ty chứng khoán hàng đầu, đầu tư rất nhiều nguồn lực vào hệ thống bảo mật cao cũng đã bị hacker xâm nhập đánh cắp dữ liệu.	Tiếp thu ý kiến, cơ quan soạn thảo đã bổ sung, hoàn thiện các nguyên tắc về bảo đảm an toàn, an ninh hệ thống giao dịch, bao gồm yêu cầu về hạ tầng công nghệ, bảo mật, phòng chống tấn công mạng và bảo vệ dữ liệu, gắn với cơ chế giám sát, quản lý rủi ro hệ thống theo thông lệ quốc tế. Về danh mục hàng hóa cơ sở, hiện phương án lựa chọn chính sách theo hướng quy định nguyên tắc chung, đồng thời Chính phủ nghiên cứu, quy định chi tiết, bảo đảm phù hợp với thực tiễn và yêu cầu quản lý.
		Đề nghị rà soát, cân nhắc kỹ lưỡng khi quy định các tài sản số trong danh mục hàng hóa phái sinh.	Tiếp thu, rà soát bổ sung đánh giá tác động của Luật giao dịch hàng hóa phái sinh đối với các nhóm ngành hàng tại báo cáo đánh giá tác động chính sách; đồng thời rà soát quy định pháp luật liên quan đến tài sản số đảm bảo không chồng chéo.

<b>15</b>	<b>Cục Điện lực</b>		
	Góp ý chung về dự cần thiết xây dựng chính sách	Cục Điện lực nhất trí với sự cần thiết xây dựng chính sách tại Dự án Luật nhằm kịp thời thể chế hóa các chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước về phát triển đồng bộ nền kinh tế thị trường hiện đại, hội nhập. Luật Thương mại năm 2005 đã quy định mang tính nguyên tắc của giao dịch hàng hóa phái sinh, tuy nhiên đã và đang bộc lộ nhiều khoảng trống pháp lý, chưa bao quát được các đặc thù phức tạp của loại giao dịch này.	
	Về Báo cáo rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến chính sách của Dự án Luật	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung rà soát, đánh giá để bảo đảm thống nhất với điểm g khoản 9 Điều 5 Luật Thuế giá trị gia tăng năm 2025 (đã được sửa đổi, bổ sung). Lý do: điểm g khoản 9 Điều 5 Luật Thuế giá trị gia tăng quy định những trường hợp không chịu thuế giá trị gia tăng và tham chiếu về quy định của pháp luật về thương mại. Hiện tại, Dự án Luật Giao dịch hàng hóa phái sinh sẽ luật hóa và tách bạch khái niệm giao dịch phái sinh ra khỏi Luật Thương mại 2005. Do đó, nếu không được rà soát để bổ sung thêm phạm vi điều chỉnh, các hợp đồng mới mang tính chất tài chính sẽ không có cơ sở pháp lý để xác định đối tượng chịu thuế (không chịu thuế), có thể gây khó khăn trong thực tiễn triển khai.	Tiếp thu, chỉnh lý tại Báo cáo rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến chính sách của Dự án Luật
<b>16</b>	<b>Công ty Cổ phần sàn giao dịch tài sản mã hóa ứng dụng tài sản mã hóa ứng dụng Blockchain Việt Nam</b>		
		Thống nhất cao với chủ trương xây dựng Luật Giao dịch hàng hóa phái sinh nhằm hình thành khung pháp lý hiện đại, minh bạch, hỗ trợ quản trị rủi ro và hội nhập quốc tế. Tuy nhiên, đề nghị tiếp cận thị trường theo hướng hệ sinh thái nhiều lớp, không chỉ dừng ở tổ chức giao dịch mà cần bao gồm đầy đủ các cấu phần nền tảng như dữ liệu, truy xuất nguồn gốc, xác thực chứng từ, kho bãi – giao nhận – kiểm	Tiếp thu ý kiến góp ý, cơ quan soạn thảo thống nhất về định hướng xây dựng thị trường giao dịch hàng hóa phái sinh theo mô hình hệ sinh thái nhiều lớp, không chỉ bao gồm tổ chức giao dịch mà còn gắn với các cấu phần hạ tầng như dữ liệu, truy xuất nguồn gốc, xác thực, giao nhận – kiểm định, đối soát, an ninh công nghệ và tuân thủ pháp lý.

	<p>định, đối soát giao dịch, an ninh công nghệ, pháp lý tuân thủ và đào tạo nhân lực .</p> <p>Trên cơ sở đó, kiến nghị ghi nhận và định danh nhóm “doanh nghiệp hạ tầng hỗ trợ thị trường” trong Luật, bao gồm các doanh nghiệp công nghệ, dữ liệu, xác thực, kiểm định, logistics, an ninh hệ thống và tuân thủ. Việc này giúp phản ánh đúng thực tiễn vận hành, phân định rõ trách nhiệm khi xảy ra sự cố, đồng thời tạo cơ sở pháp lý để huy động nguồn lực xã hội tham gia phát triển thị trường .</p> <p>Đề nghị thiết kế mô hình tổ chức và vận hành theo hướng mở, có điều kiện, cho phép nhiều chủ thể tham gia theo các lớp chức năng, dưới sự quản lý thống nhất của Nhà nước; bảo đảm linh hoạt, có thể điều chỉnh theo từng giai đoạn phát triển, tránh “đóng khung” cứng ngay từ đầu</p> <p>Bên cạnh đó, cần cho phép các cấu phần dữ liệu – truy xuất – đối soát – giao nhận – kiểm định được tham gia hợp pháp vào kiến trúc thị trường, nhằm nâng cao chất lượng hàng hóa cơ sở, giảm gian lận, tăng minh bạch, hỗ trợ quản lý bằng dữ liệu và hạn chế thao túng thị trường.</p> <p>Đồng thời, nhấn mạnh vai trò của các lớp hỗ trợ như an ninh công nghệ, pháp lý – tuân thủ và đào tạo nguồn nhân lực, nhằm bảo đảm vận hành an toàn, tăng độ tin cậy và tính bền vững của thị trường trong bối cảnh số hóa.</p> <p>Trên cơ sở đó, Winamex đề xuất được công nhận là doanh nghiệp hạ tầng hỗ trợ thị trường, tham gia cung cấp các dịch vụ số hóa dữ liệu, truy xuất, đối soát, kết nối các bên liên quan và hỗ trợ chuẩn hóa vận hành, qua đó góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và phát triển thị trường.</p> <p>Tổng thể, kiến nghị xây dựng Luật theo hướng hệ sinh thái mở, nhiều lớp, có sự tham gia của các doanh nghiệp hạ tầng</p>	<p>Trên cơ sở đó, cơ quan soạn thảo sẽ tiếp tục nghiên cứu, rà soát làm rõ vai trò của nhóm “doanh nghiệp hạ tầng hỗ trợ thị trường”, cũng như cơ chế tham gia của các chủ thể này trong kiến trúc thị trường, nhằm phản ánh đúng thực tiễn vận hành và huy động nguồn lực xã hội.</p> <p>Đồng thời, mô hình tổ chức và vận hành thị trường sẽ được nghiên cứu theo hướng mở, có điều kiện, bảo đảm linh hoạt, phù hợp với từng giai đoạn phát triển, dưới sự quản lý thống nhất của Nhà nước; các nội dung về ứng dụng dữ liệu, tăng cường minh bạch, kiểm soát rủi ro, an ninh hệ thống và phát triển nguồn nhân lực cũng sẽ được tiếp tục đánh giá, hoàn thiện trong quá trình soạn thảo Luật.</p>
--	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

		hỗ trợ, nhằm hình thành thị trường hiện đại, minh bạch, an toàn, dễ giám sát và gắn chặt với hoạt động kinh tế thực.	
<b>C. CÁC ĐƠN VỊ THAM GIA Ý KIẾN VÀO NỘI DUNG CHÍNH SÁCH</b>			
<b>I. Nhóm chính sách 1: Hoàn thiện nền tảng pháp lý và phạm vi điều chỉnh chuyên biệt</b>			
<b>1</b>	<b>Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch</b>		
		<i>Về tên gọi:</i> Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, điều chỉnh tên gọi chính sách 1: “ <i>Hoàn thiện nền tảng pháp lý và quy định về phạm vi điều chỉnh chuyên biệt</i> ” cho phù hợp với nội dung được quy phạm hóa. Theo bản thuyết minh, nội dung của chính sách 1 bao gồm các quy định mang tính chung như: Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, giải thích từ ngữ, nguyên tắc chung... Trong khi đó, khái niệm “ <i>Hoàn thiện nền tảng pháp lý</i> ” thường được hiểu là việc xây dựng Luật và các văn bản quy định chi tiết, biện pháp thi hành. Vì vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu điều chỉnh tên gọi chính sách theo hướng cụ thể, phản ánh đúng nội dung quy phạm hoặc làm rõ nội hàm của chính sách để đảm bảo thống nhất giữa tên gọi và nội dung.	Tiếp thu, chỉnh sửa tên gọi của nhóm chính sách 1 là: “ <b>Xác lập phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng và nguyên tắc chung của hoạt động giao dịch hàng hóa phái sinh</b> ”
<b>2</b>	<b>Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng quốc gia Việt Nam</b>		
		Chỉ nên điều chỉnh giao dịch tập trung (SGDHH-CCP); chưa mở sang OTC khi chưa có đánh giá đầy đủ để tránh chồng lấn pháp luật dân sự - tín dụng - ngoại hối.	Tiếp thu ý kiến góp ý, cơ quan soạn thảo đang tiếp tục nghiên cứu, rà soát phạm vi điều chỉnh của dự án Luật, bao gồm cả định hướng ưu tiên giao dịch tập trung (SGDHH-CCP) và khả năng mở rộng sang giao dịch OTC. Do nội dung có liên quan đến nhiều lĩnh vực pháp luật, việc lựa chọn phương án sẽ được cân nhắc

			thận trọng và tiếp tục hoàn thiện trong Báo cáo đánh giá tác động.
		Dầu thô/condensate & khí thiên nhiên chưa phù hợp đưa vào giao dịch tập trung do đặc thù đang bán theo chuẩn quốc tế (theo Dated Brent, phụ phí, khí bán trực tiếp cho PV GAS). Kiến nghị tạm thời chưa áp dụng, nên có lộ trình/điều khoản chuyển tiếp.	Tiếp thu ý kiến góp ý, cơ quan soạn thảo đang tiếp tục nghiên cứu, rà soát đối với việc đưa các mặt hàng dầu thô/condensate và khí thiên nhiên vào phạm vi điều chỉnh của dự án Luật, trên cơ sở đánh giá đặc thù giao dịch theo chuẩn quốc tế và thực tiễn thị trường trong nước. Đồng thời, các phương án về lộ trình áp dụng, điều khoản chuyển tiếp cũng như khả năng xem xét giao dịch OTC có điều kiện (gắn với yêu cầu quản trị và hệ thống báo cáo) sẽ được cân nhắc, đánh giá thận trọng trong Báo cáo đánh giá tác động, tham khảo kinh nghiệm quốc tế và bảo đảm phù hợp với điều kiện Việt Nam.
		Có thể xem xét mở cửa có điều kiện cho OTC nếu đáp ứng yêu cầu quản trị và hệ thống báo cáo để đáp ứng theo các xu hướng quốc tế (tham khảo Mỹ, Trung Quốc).	Tiếp thu ý kiến góp ý, cơ quan soạn thảo đang nghiên cứu, rà soát khả năng mở cửa có điều kiện đối với giao dịch OTC, trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu về quản trị, minh bạch và hệ thống báo cáo, phù hợp với xu hướng quốc tế. Nội dung này sẽ được tiếp tục đánh giá thận trọng trong Báo cáo đánh giá tác động, có tham khảo kinh nghiệm quốc tế và bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn của Việt Nam.
		Bổ sung các khái niệm chuẩn quốc tế: dầu thô (Brent/Dubai/WTI), sản phẩm (gasoil, jet), LPG/LNG (FEI/CP/JKM), crack spread, hedging chéo... trong lĩnh vực năng lượng (nếu đưa vào giao dịch tập trung) do phần lớn tham chiếu theo giá quốc tế.	Tiếp thu ý kiến góp ý, cơ quan soạn thảo đang nghiên cứu, rà soát việc bổ sung các khái niệm theo thông lệ quốc tế trong lĩnh vực năng lượng (như dầu thô, sản phẩm, LPG/LNG, crack spread, hedging chéo...) trong trường hợp đưa vào giao dịch tập trung, trên cơ sở

			đánh giá tác động và mức độ cần thiết, phù hợp với thực tiễn áp dụng.
		Rà soát loại bỏ các thuật ngữ không sử dụng xuyên suốt để tránh nhiễu (ví dụ “giao dịch đầu cơ”).	Tiếp tục rà soát, cân nhắc điều chỉnh hoặc loại các thuật ngữ không sử dụng xuyên suốt nhằm bảo đảm tính rõ ràng, minh bạch của dự thảo Luật.
<b>3</b>	<b>Bộ Nội vụ</b>		
		<p>Bộ Nội vụ cho rằng việc hoàn thiện các quy định pháp luật về giao dịch hàng hóa phái sinh tại Luật này là phù hợp với các mục tiêu trước mắt nhằm khắc phục tình trạng điều chỉnh phân tán, chồng chéo giữa Luật Thương mại và các văn bản dưới luật, cũng như thiếu cơ sở pháp lý riêng cho thị trường giao dịch hàng hóa phái sinh. Về lâu dài, đề nghị cân nhắc nghiên cứu Luật về thị trường phái sinh bao gồm các nội dung về giao dịch hàng hóa phái sinh, tài chính phái sinh, các hoạt động ngân hàng, quản trị rủi ro có liên quan đến thị trường phái sinh.</p> <p>Lý do: Thị trường giao dịch hàng hóa phái sinh không phải là thị trường giao dịch hàng hóa đơn thuần vì hàng hóa chỉ giao dịch trên giấy (không mua bán trên thực tế) với mục đích quản trị rủi ro về biến động giá. Tại thị trường này:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các hoạt động ngân hàng như ký quỹ, tín dụng diễn ra thường xuyên, rủi ro của hệ thống có thể ảnh hưởng đến ngân hàng, tổ chức tài chính.</li> </ul> <p>Rủi ro biến động giá được kiểm soát thì dòng tiền của doanh nghiệp ổn định hơn, định giá cổ phiếu được cải thiện; các quỹ đầu tư có thể đầu tư nhiều vào thị trường này (ví dụ như nhà đầu tư nước ngoài góp vốn thành lập Sở giao dịch hàng hóa theo quy định tại khoản 17 Điều 1 Nghị định số 51/2018/NĐ-CP hay đầu tư vào các hợp đồng giao dịch hàng hóa phái sinh); rủi ro không được kiểm soát tốt thì có thể ảnh hưởng dây chuyền, tác động đến thị trường tài chính - tiền tệ, an ninh kinh tế (Bộ Công Thương cũng đã báo cáo như vậy tại dự thảo Tờ trình).</p>	<p>Tiếp thu ý kiến của Bộ Nội vụ, cơ quan soạn thảo thống nhất về sự cần thiết hoàn thiện khung pháp lý đối với giao dịch hàng hóa phái sinh nhằm khắc phục tình trạng phân tán, chồng chéo hiện nay và tạo cơ sở pháp lý riêng cho thị trường. Đồng thời, đối với định hướng dài hạn xây dựng Luật về thị trường phái sinh với phạm vi bao quát hơn (bao gồm hàng hóa phái sinh, tài chính phái sinh, các hoạt động ngân hàng và quản trị rủi ro liên quan), cơ quan soạn thảo sẽ tiếp tục nghiên cứu, rà soát trên cơ sở đánh giá tác động toàn diện, bảo đảm phù hợp với định hướng phát triển thị trường tài chính, tiền tệ và điều kiện thực tiễn của Việt Nam, tránh chồng chéo và phân mảnh hệ thống pháp luật.</p>

		<p>Hàng hóa thường được giao dịch bằng đô la Mỹ nên liên quan đến vấn đề tỷ giá - lãi suất.</p> <p>Ngoài ra, Việt Nam đang vận hành, phát triển Trung tâm tài chính quốc tế với các mục tiêu quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị định số 323/2025/NĐ-CP1 nên giao dịch hàng hóa phái sinh có thể trở thành “cầu nối” vốn quốc tế. Như vậy, cần đặt giao dịch hàng hóa phái sinh trong hệ sinh thái tài chính - ngân hàng, thị trường vốn, quản trị rủi ro và việc xây dựng Luật về thị trường phái sinh về mặt chiến lược là cần thiết để tránh phân mảnh các quy định pháp luật có liên quan. Tài liệu về kinh nghiệm các nước mà Bộ Công Thương gửi kèm cũng thể hiện xu thế này.</p>	
<b>4</b>	<b>Bộ Tư pháp</b>		
		<p>Hoàn thiện nền tảng pháp lý và phạm vi điều chỉnh chuyên biệt, cơ quan lập đề xuất chính sách đề nghị giải pháp “<i>quy định cụ thể phạm vi điều chỉnh của Luật, làm rõ ranh giới giữa giao dịch hàng hóa phái sinh với giao dịch giao ngay, chứng khoán phái sinh và các sản phẩm tài chính khác; Chuẩn hóa hệ thống khái niệm: hàng hóa cơ sở, hợp đồng phái sinh (trương lai, kỳ hạn chuẩn hóa, quyền chọn, hoán đổi), thành viên thị trường, nhà đầu tư chuyên nghiệp/không chuyên nghiệp, CCP, ký quỹ, vị thế lớn</i>”, đề nghị làm rõ các tiêu chí để làm rõ ranh giới giữa giao dịch hàng hóa phái sinh với giao dịch giao ngay, chứng khoán phái sinh và các sản phẩm tài chính khác, tránh trùng lặp; xung đột với Luật Chứng khoán (quy định về phái sinh tài chính và cơ chế bù trừ trung tâm (CCP)), pháp luật về ngân hàng và pháp luật về thanh toán, an toàn hệ thống tài chính.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến góp ý, cơ quan soạn thảo sẽ tiếp tục nghiên cứu, rà soát để làm rõ các tiêu chí phân định giữa giao dịch hàng hóa phái sinh với giao dịch giao ngay, chứng khoán phái sinh và các sản phẩm tài chính khác, trên cơ sở đánh giá tác động và tham chiếu thông lệ quốc tế. Đồng thời, hệ thống khái niệm và các nội dung liên quan (như hợp đồng phái sinh, thành viên thị trường, CCP, ký quỹ, vị thế...) sẽ được chuẩn hóa, bảo đảm thống nhất, đồng bộ với Luật Chứng khoán, pháp luật về ngân hàng, thanh toán và an toàn hệ thống tài chính, hạn chế chồng chéo, xung đột pháp luật.</p>
<b>5</b>	<b>Cục Điện lực</b>		

	<p>Tờ trình Chính sách của Dự án Luật</p>	<p>- Đề nghị sửa đổi, bổ sung điểm b (Mục tiêu chính sách) khoản 1 Mục V như sau: “Thiết lập một khuôn khổ pháp lý toàn diện, đồng bộ và chuyên sâu cho hoạt động giao dịch hàng hóa phái sinh ở Việt Nam, bảo đảm sự thống nhất giữa Luật này với Luật Thương mại và các luật có liên quan khác. Việc ban hành Luật sẽ tách bạch khái niệm giao dịch phái sinh với tính chất tài chính ra khỏi hoạt động mua bán hàng hóa vật chất thông thường của Luật Thương mại năm 2005. Do đó, để bảo đảm tính thực thi và tránh khoảng trống pháp lý, dự án Luật này sẽ đề xuất sửa đổi, bổ sung điểm g khoản 9 Điều 5 Luật Thuế GTGT 2025 (đã được sửa đổi, bổ sung), cụ thể như sau:</p> <p>“ Điều 5. Đối tượng không chịu thuế</p> <p>9. Các dịch vụ tài chính, ngân hàng, kinh doanh chứng khoán, thương mại sau đây:</p> <p>g) Sản phẩm phái sinh theo quy định của pháp luật về các tổ chức tín dụng, pháp luật về chứng khoán, pháp luật về thương mại, pháp luật về giao dịch hàng hóa phái sinh và pháp luật về điện lực, bao gồm: hoán đổi lãi suất; hợp đồng kỳ hạn; hợp đồng tương lai; hợp đồng quyền chọn mua, chọn bán và sản phẩm phái sinh khác;”</p> <p>- Đề nghị bổ sung Phương án 3 tại điểm c (Phương án chính sách) khoản 1 Mục V như sau:</p> <p>“Phương án 3: Luật quy định khung pháp lý cơ bản đối với hoạt động giao dịch hàng hóa qua Sở giao dịch (tương tự Phương án 2), nhưng bổ sung thêm cơ chế quản lý đặc thù có tính chuyển tiếp đối với các hàng hóa có tính chất đặc thù "điện", trong giai đoạn chưa thiết lập được Sàn giao dịch chuyên biệt. Cụ thể, đối với nhóm hàng hóa cơ sở có tính chất đặc thù (điện năng), trong giai đoạn chưa thiết lập được Sàn</p>	<p>Tiếp thu ý kiến góp ý, cơ quan soạn thảo sẽ nghiên cứu, rà soát việc hoàn thiện mục tiêu chính sách theo hướng làm rõ tính chất riêng của giao dịch hàng hóa phái sinh và bảo đảm sự thống nhất với các luật có liên quan, trong đó có việc xem xét đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định về thuế GTGT đối với sản phẩm phái sinh trên cơ sở đánh giá tác động toàn diện.</p> <p>Đồng thời, đối với đề xuất bổ sung phương án chính sách về cơ chế chuyển tiếp đối với hàng hóa có tính chất đặc thù (như điện năng), cơ quan soạn thảo sẽ tiếp tục nghiên cứu, cân nhắc trong quá trình hoàn thiện dự thảo Luật, bảo đảm phù hợp với pháp luật chuyên ngành, điều kiện thực tiễn và tính khả thi khi triển khai.</p>
--	-------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

		giao dịch chuyên biệt, Dự án Luật thiết lập cơ chế chuyển tiếp linh hoạt. Theo đó, cho phép áp dụng các phương thức giao dịch và thanh toán đặc thù theo quy định của pháp luật chuyên ngành.”.	
<b>II. Nhóm chính sách 2: Tổ chức hạ tầng thị trường và mô hình vận hành</b>			
<b>1</b>	<b>Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng quốc gia Việt Nam</b>		
	Phạm vi điều chỉnh Luật	Lộ trình CCP: chưa yêu cầu tách độc lập ngay; xem xét tách sau khi thị trường phát triển.	Tiếp thu ý kiến góp ý, cơ quan soạn thảo sẽ tiếp tục nghiên cứu, rà soát quy định về mô hình CCP và hạ tầng thị trường theo hướng phù hợp với mức độ phát triển của thị trường, trong đó có lộ trình xem xét việc tách bạch CCP khi đủ điều kiện.
	CCP – thanh toán bù trừ & hạ tầng thị trường (Điều 12-13)	CCP cần chuẩn quốc tế: độc lập quản trị rủi ro, có vốn tối thiểu cao, nguồn thanh khoản cam kết trước, phối hợp chặt chẽ với ngân hàng thanh toán và Ngân hàng Nhà nước (NHNN).	Đối với các yêu cầu về quản trị rủi ro, năng lực tài chính, cơ chế thanh khoản và phối hợp với ngân hàng thanh toán, Ngân hàng Nhà nước sẽ được nghiên cứu, đánh giá trên cơ sở tham chiếu thông lệ quốc tế.
		Bổ sung vai trò NHNN trong quản lý dòng tiền, ký quỹ, thanh toán xuyên biên giới (Điều 37).	Đối với đề xuất bổ sung vai trò của Ngân hàng Nhà nước trong quản lý dòng tiền, ký quỹ và thanh toán, đặc biệt là giao dịch xuyên biên giới, cơ quan soạn thảo sẽ tiếp tục nghiên cứu, rà soát trong quá trình soạn thảo Luật để bảo đảm tính đồng bộ với pháp luật ngân hàng, thanh toán và an toàn hệ thống tài chính.
<b>2</b>	<b>Bộ Nội vụ</b>		

		<p>Đề nghị làm rõ mô hình đối tác trung tâm (CCP) là mô hình gì, có được thiết kế cùng tiêu chuẩn với mô hình tương tự trong lĩnh vực tài chính phái sinh hay không (VD: Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam) và có thành lập nhiều CCP khác nhau không (của Nhà nước và của tư nhân).</p> <p>Đề nghị cân nhắc thiết kế các mô hình CCP cùng tiêu chuẩn, tránh tạo nhiều tiêu chuẩn quản trị rủi ro khác nhau trong một nền tài chính. Lý do: Áp lực tăng trưởng, lợi nhuận của doanh nghiệp có thể lấn át việc bảo đảm phòng tránh rủi ro hệ thống nên doanh nghiệp thường sử dụng mô hình quản lý lỏng lẻo, ít giám sát hơn.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến góp ý, cơ quan soạn thảo sẽ tiếp tục nghiên cứu, rà soát để làm rõ mô hình đối tác trung tâm (CCP), bao gồm định hướng thiết kế, tiêu chuẩn áp dụng và khả năng tồn tại tại một hoặc nhiều CCP trong thị trường. Việc xây dựng mô hình CCP sẽ được xem xét trên cơ sở tham chiếu thông lệ quốc tế và bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với các mô hình tương tự trong lĩnh vực tài chính phái sinh.</p> <p>Đồng thời, các tiêu chuẩn về quản trị rủi ro, giám sát và an toàn hệ thống sẽ được nghiên cứu theo hướng hài hòa, tránh tạo ra nhiều chuẩn mực khác nhau trong cùng hệ thống tài chính, qua đó hạn chế rủi ro phát sinh trong quá trình vận hành.</p>
		<p>Đối với việc thành lập Sở giao dịch hàng hoá phái sinh và Trung tâm thanh toán bù trừ, đề nghị phân quyền cho Chính phủ quy định cụ thể, bảo đảm phù hợp với thẩm quyền được giao.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến góp ý, cơ quan soạn thảo sẽ tiếp tục nghiên cứu, rà soát quy định về thành lập Sở giao dịch hàng hóa phái sinh và Trung tâm thanh toán bù trừ theo hướng phân định rõ nội dung thuộc thẩm quyền của Luật và nội dung giao Chính phủ quy định chi tiết, bảo đảm tính linh hoạt, phù hợp với thực tiễn và đúng thẩm quyền được giao.</p>
3	<b>Bộ Tư pháp</b>	<p>Tổ chức hạ tầng thị trường và mô hình vận hành, đề nghị đánh giá tác động kỹ lưỡng và cân nhắc tính khả thi vì mô hình đối tác bù trừ trung tâm (CCP) đòi hỏi quy mô giao dịch lớn, thành viên thanh toán chuyên nghiệp, hệ thống quản trị rủi ro hiện đại, quỹ bảo đảm đủ lớn. Trong khi đó, thanh khoản thị trường hàng hóa phái sinh trong nước còn thấp; nhiều giao dịch hiện đang “neo” vào thị trường quốc tế. Chẳng hạn, cần đánh giá đối với thị trường Việt Nam có đủ quy mô cho mô hình CCP độc lập, nếu quy mô chưa đủ lớn, việc thiết lập CCP riêng có thể làm tăng chi phí vận hành, tăng gánh nặng tuân thủ, khiến</p>	<p>Tiếp thu ý kiến góp ý, cơ quan soạn thảo sẽ tiếp tục nghiên cứu, đánh giá tác động một cách toàn diện đối với mô hình tổ chức hạ tầng thị trường, đặc biệt là mô hình CCP, trên cơ sở quy mô thị trường, mức độ thanh khoản, năng lực thành viên và điều kiện vận hành thực tế. Các phương án thiết kế (bao gồm mô hình CCP độc lập hoặc lộ trình phù hợp) sẽ được cân nhắc thận trọng nhằm bảo đảm tính khả thi, hiệu quả chi phí và tránh phát sinh gánh</p>

		doanh nghiệp né tránh thị trường trong nước.	nặng tuân thủ không cần thiết đối với doanh nghiệp.
<b>III. Nhóm chính sách 3: Phát triển sản phẩm, giao dịch và chuẩn hóa quy tắc thị trường</b>			
<b>1</b>	<b>Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng quốc gia Việt Nam</b>		
		Cho phép bù trừ (netting) vị thế cùng loại hàng hóa để giảm áp lực ký quỹ.	
	Giới hạn vị thế – ký quỹ – netting (Điều 14-15, Điều 28)	Tính ký quỹ theo vị thế ròng, không tính từng vị thế đơn lẻ.	Tiếp thu ý kiến góp ý, cơ quan soạn thảo sẽ tiếp tục nghiên cứu, rà soát các quy định về giới hạn vị thế, ký quỹ và cơ chế bù trừ (netting) theo hướng phù hợp với thông lệ quốc tế, trên cơ sở đánh giá tác động và điều kiện thực tiễn của thị trường. Các nội dung như tính ký quỹ theo vị thế ròng, áp dụng mức ký quỹ theo rủi ro, khả năng sử dụng bảo lãnh ngân hàng, cũng như cơ chế “hedger đủ điều kiện” và miễn trừ/điều chỉnh giới hạn vị thế sẽ được cân nhắc thận trọng nhằm hỗ trợ mục tiêu phòng ngừa rủi ro chính đáng của doanh nghiệp. Đồng thời, việc phát triển sản phẩm phái sinh, bao gồm khả năng hedging chéo và lộ trình triển khai các sản phẩm phù hợp (ưu tiên cash-settled/benchmarks quốc tế trong giai đoạn đầu), sẽ được tiếp tục nghiên cứu, đánh giá toàn diện để bảo đảm tính khả thi, hiệu quả và phù hợp với điều kiện thị trường Việt Nam.
		Áp dụng mức ký quỹ theo rủi ro, cho phép bảo lãnh ngân hàng thay tiền mặt với doanh nghiệp phòng ngừa rủi ro.	
	Qualified Hedger – Hedge exemption	Thiết lập cơ chế “Hedger đủ điều kiện”, cho phép miễn trừ/ nói giới hạn vị thế nếu chứng minh exposure vật chất + chứng từ hợp đồng thương mại.	
		Doanh nghiệp năng lượng (PV GAS, PVOIL, BSR, PVNDB...) cần cơ chế miễn trừ vị thế hoặc nói giới hạn vị quy mô hàng hóa lớn, chứng minh được mục đích phòng ngừa rủi ro thương mại, không mang tính đầu cơ và gắn với hàng hóa thực (Điều 28)	
	Sản phẩm phái sinh & hedging chéo	Cho phép hedging chéo: crack spread, basis, rủi ro tỷ giá liên quan hàng hóa (USD).	
		Giai đoạn đầu ưu tiên niêm yết cash-settled/benchmarks quốc tế, sản phẩm vật chất triển khai theo lộ trình.	
<b>2</b>	<b>Bộ Nội vụ</b>		

		<p>Đề nghị làm rõ thẩm quyền quy định thống nhất về danh mục hàng hóa cơ sở có thuộc Quốc hội không hay có thể giao Chính phủ quy định chi tiết.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến góp ý, cơ quan soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát để làm rõ thẩm quyền quy định danh mục hàng hóa cơ sở theo hướng phân định hợp lý giữa Luật và văn bản dưới luật, bảo đảm tính thống nhất, linh hoạt và phù hợp với thực tiễn; trong đó lựa chọn phương án giao Chính phủ quy định chi tiết trên cơ sở khung nguyên tắc do Luật quy định.</p>
<b>3</b>	<b>Cục Điện lực</b>		
		<p>Đề nghị bổ sung “điện” vào danh mục hàng hóa cơ sở và các loại hợp đồng phái sinh được phép giao dịch tại điểm b khoản 3 Mục V. Lý do: Hiện dự án Luật chỉ đang đề cập chung chung về hàng hóa “năng lượng”, trong khi khái niệm "năng lượng" bao gồm rất nhiều mặt hàng khác nhau như: than đá, dầu mỏ, khí đốt tự nhiên (LNG) và điện năng. Điện là hàng hóa đặc thù không thể sản xuất sẵn và lưu trữ vật lý thông thường (kho bãi), đồng thời hoạt động mua bán điện năng phải tuân thủ chặt chẽ quy định của pháp luật chuyên ngành (Luật Điện lực).</p>	<p>Tiếp thu ý kiến góp ý, cơ quan soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát việc làm rõ phạm vi các hàng hóa cơ sở trong lĩnh vực năng lượng, trong đó có xem xét đối với mặt hàng điện, trên cơ sở đánh giá đặc thù kỹ thuật, cơ chế vận hành thị trường và quy định của pháp luật chuyên ngành. Việc bổ sung cụ thể vào danh mục và loại hợp đồng phái sinh tương ứng sẽ được cân nhắc thận trọng trong quá trình hoàn thiện dự thảo Luật, bảo đảm tính khả thi và đồng bộ của hệ thống pháp luật.</p>
<b>4</b>	<b>Cơ quan điều hành Trung tâm tài chính quốc tế tại Thành phố Hồ Chí Minh</b>	<p>Tại Điều 18 Nghị định số 330/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ về thành lập và hoạt động của Sở Giao dịch hàng hóa trong Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam có quy định điều kiện hưởng ưu đãi về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, cùng các ưu đãi khác về thủ tục hải quan đối với hoạt động của Sở Giao dịch hàng hóa trong Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam được thực hiện theo Nghị định quy định về chính sách tài chính trong Trung tâm tài chính quốc tế.</p> <p>Do đó, Thành viên Tổ soạn thảo kiến nghị <b>bổ sung</b> nội dung tại Điều 5 dự thảo như sau: “<i>Đối với chính sách ưu đãi về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, cùng các ưu đãi khác về thủ tục hải quan đối với hoạt động của Sở giao dịch hàng hóa</i></p>	<p>Tiếp thu ý kiến, sẽ rà soát bổ sung trong quá trình soạn thảo Luật</p>

		<i>nằm trong Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam được thực hiện theo Nghị định số 324/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ về chính sách tài chính trong Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam và quy định của pháp luật có liên quan”.</i>	
<b>IV. Nhóm chính sách 4: Quản lý rủi ro hệ thống, giám sát thị trường và bảo vệ nhà đầu tư</b>			
<b>1</b>	<b>Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng quốc gia Việt Nam</b>		
		Cần cơ chế đánh giá hiệu quả hedging theo chu kỳ kinh doanh/đơn hàng, không xét từng lệnh phái sinh riêng lẻ.	Tiếp thu ý kiến góp ý, cơ quan soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát các quy định liên quan đến hoạt động phòng ngừa rủi ro (hedging) của doanh nghiệp, trong đó có việc đánh giá hiệu quả theo chu kỳ kinh doanh/đơn hàng thay vì từng giao dịch riêng lẻ, trên cơ sở đánh giá tác động và thông lệ quốc tế.  Đồng thời, các nội dung về cơ chế quản trị nội bộ, yêu cầu đối với hệ thống quản trị rủi ro, chế độ báo cáo, cũng như việc xem xét cơ chế phù hợp đối với doanh nghiệp nhà nước khi tham gia giao dịch phái sinh sẽ được cân nhắc thận trọng, bảo đảm vừa hỗ trợ mục tiêu phòng ngừa rủi ro chính đáng, vừa tuân thủ quy định về quản lý, sử dụng vốn nhà nước và các pháp luật có liên quan.
	Doanh nghiệp nhà nước (DNNN) – quản trị nội bộ – hiệu quả hedging	Bảo vệ người ra quyết định hedging nếu làm đúng quy trình QTRR được phê duyệt.	
		Yêu cầu doanh nghiệp hedging phải có bộ phận QTRR độc lập – hệ thống đo lường – báo cáo định kỳ.	
		Quy định cơ chế đặc thù cho DNNN khi giao dịch phái sinh (do trách nhiệm vốn nhà nước) vì: i) chưa phải là giao dịch mua sắm hàng hóa, dịch vụ cho sản xuất, kinh doanh có tính thường xuyên mà chỉ có tính phòng ngừa rủi ro; ii) có thể phát sinh lỗ/lãi chưa gắn với giao nhận vật chất; iii) không phải là hoạt động đấu thầu nên không thể đấu thầu để giá thấp nhất.	
<b>2</b>	<b>Bộ Nội vụ</b>		
		Đề nghị bổ sung nguyên tắc triển khai các công việc dựa trên cách tiếp cận quản trị rủi ro, Nhà nước không can	Tiếp thu ý kiến góp ý, cơ quan soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát việc bổ sung nguyên tắc triển khai theo cách tiếp cận quản trị rủi ro,

		thiếp hành chính vào thị trường (trừ trường hợp rủi ro hệ thống có hiệu ứng lan rộng, dây chuyền).	đồng thời lựa chọn phương án chính sách bảo đảm vai trò của Nhà nước theo hướng hạn chế can thiệp hành chính trực tiếp vào thị trường, trừ các trường hợp cần thiết nhằm kiểm soát rủi ro hệ thống.
3	<b>Cơ quan điều hành Trung tâm tài chính quốc tế tại Thành phố Hồ Chí Minh</b>		
		Để đảm bảo giao dịch 24/7 trên Sở giao dịch hàng hóa không gián đoạn trong trường hợp bất khả kháng, Thành viên Tổ soạn thảo kiến nghị <b>bổ sung</b> nội dung tại điểm f khoản 1 Điều 6 dự thảo như sau: “ <i>Có hệ thống công nghệ thông tin đáp ứng các yêu cầu về an toàn, bảo mật, liên tục và khả năng kết nối với cơ quan quản lý nhà nước, bao gồm hệ thống dự phòng để đảm bảo Sở giao dịch hàng hóa hoạt động liên tục, không gián đoạn trong trường hợp bất khả kháng</i> ”	Tiếp thu ý kiến, sẽ rà soát bổ sung trong quá trình soạn thảo Luật
		Kiến nghị <b>điều chỉnh</b> nội dung tại điểm d khoản 1 Điều 7 dự thảo như sau: “ <i>Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ và tài liệu chứng minh năng lực tài chính</i> ”.	
		Đối với Sở giao dịch hàng hóa trong Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam, Thành viên Tổ soạn thảo đề nghị <b>bổ sung</b> nội dung như sau: “ <i>Cơ quan điều hành Trung tâm tài chính quốc tế tại Thành phố Hồ Chí Minh và thành phố Đà Nẵng có trách nhiệm thẩm tra và cấp Giấy phép thành lập Sở giao dịch hàng hóa trong Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam theo quy định tại Nghị định số 330/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ về thành lập và hoạt động của Sở Giao dịch hàng hóa trong Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam và quy định của pháp luật có liên quan</i> ”.	

		Thành viên Tổ soạn thảo nhận thấy tại Điều 15 <b>cần bổ sung</b> nội dung quy định rõ các rủi ro, thứ tự ưu tiên rủi ro được sử dụng Quỹ bảo đảm thanh toán để xử lý rủi ro trong trường hợp thành viên mất khả năng thanh toán.	
<b>V. Nhóm chính sách 5: Mô hình quản lý nhà nước và cơ chế tự quản thị trường:</b>			
<b>1</b>	<b>Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng quốc gia Việt Nam</b>		
		Ưu tiên phương án Bộ Công Thương là đầu mối; không lập ngay cơ quan độc lập để tránh tăng chi phí, chồng lấn nhiệm vụ.	Tiếp thu ý kiến góp ý, cơ quan soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát mô hình quản lý, giám sát theo hướng bảo đảm tính tinh gọn, hiệu quả, có phương án xác định cơ quan đầu cơ chế phối hợp liên ngành, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giám sát rủi ro hệ thống.
		Thành lập Đơn vị chuyên trách + Ủy ban liên cơ quan (MOIT– MOF/SSC–SBV–MPS/AML) với cơ chế chia sẻ dữ liệu bắt buộc và trách nhiệm rủi ro hệ thống.	
		Cơ quan giám sát tại Điều 31 cần trùng với đơn vị chuyên trách để thống nhất giám sát – cảnh báo – xử lý sớm. Cần quy định chi tiết, rõ ràng các nguyên tắc cơ bản trong quản lý/quản trị rủi ro và an toàn hệ thống (Điều 30). Quy định rõ thẩm quyền của cơ quan nhà nước trong việc phê duyệt, chấp thuận đối với giao dịch phái sinh. Làm rõ các cơ chế về: ủy quyền, ủy thác, thuế, ngoại hối của nhà đầu tư để phòng ngừa rủi ro, giải quyết tranh chấp trong và ngoài nước, đặc biệt về thuế nhà đầu tư trong và ngoài nước tại thị trường xuyên biên giới.	Đồng thời, các quy định về cơ quan giám sát, nguyên tắc quản lý rủi ro và an toàn hệ thống, thẩm quyền của cơ quan nhà nước đối với hoạt động giao dịch phái sinh, cũng như các cơ chế liên quan đến ủy quyền, thuế, ngoại hối và giao dịch xuyên biên giới sẽ được tiếp tục nghiên cứu, rà soát trong quá trình xây dựng Luật trên cơ sở đánh giá tác động, bảo đảm tính rõ ràng, thống nhất và khả thi khi triển khai.
<b>2</b>	<b>Bộ Nội vụ</b>		
		Đề nghị xác định rõ Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về giao dịch hàng hoá phái sinh và phân quyền cho Chính phủ phân công tổ chức thực hiện theo quy định. Theo đó, đề nghị bỏ các phương án thành lập tổ chức tại Chính sách này.	Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Tờ trình và Báo cáo đánh giá tác động chính sách

3	<b>Bộ Tư pháp</b>	Mô hình quản lý nhà nước và cơ chế tự quản thị trường, cơ quan lập đề xuất chính sách đưa ra các phương án: thành lập cơ quan độc lập thuộc Chính phủ; thành lập đơn vị độc lập thuộc Bộ Công Thương (trang 13 dự thảo Tờ trình). Đề nghị cơ quan lập đề xuất chính sách rà soát để đảm bảo tuân thủ quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả <sup>4</sup> hoặc báo cáo xin ý kiến cấp có thẩm quyền về nội dung này.	Tiếp thu ý kiến góp ý, cơ quan soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát các phương án về mô hình tổ chức quản lý nhà nước, bảo đảm tuân thủ chủ trương tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả theo quy định của Nghị quyết số 56/2017/QH14. Trên cơ sở đó, phương án tổ chức phù hợp sẽ được cân nhắc, đánh giá kỹ lưỡng và, trường hợp cần thiết, báo cáo xin ý kiến cấp có thẩm quyền theo quy định.
4	<b>Ủy ban Cảnh tranh quốc gia</b>	Đối với <b>Nhóm chính sách 5<sup>5</sup></b> tại Mục IV dự thảo Tờ trình Chính phủ về dự án Luật Giao dịch hàng hóa phái sinh, UBCTQG đề xuất chọn Phương án 3 <sup>6</sup> để phù hợp định hướng tinh gọn bộ máy, dễ triển khai, bảo đảm quản lý tập trung, thống nhất.	
5	<b>Sở Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh</b>		
		Giao dịch hàng hóa phái sinh về bản chất là các công cụ tài chính dựa trên biến động giá hàng hóa cơ sở, vận hành theo cơ chế ký quỹ, thanh toán bù trừ tập trung, quản lý và phòng ngừa rủi ro giá. Tuy nhiên, khác với các công cụ phái sinh thuần túy trên thị trường tài chính, các hợp đồng phái sinh hàng hóa vẫn gắn chặt với thị trường hàng hóa vật chất, chuỗi cung ứng và hoạt động thương mại thực tế. Do đó, việc quản lý cần bảo đảm sự gắn kết giữa quản lý	Tiếp thu ý kiến góp ý, cơ quan soạn thảo thống nhất về yêu cầu thiết kế mô hình quản lý bảo đảm gắn kết giữa thị trường hàng hóa cơ sở và các cơ chế tài chính của giao dịch phái sinh. Trên cơ sở đó, sẽ tiếp tục nghiên cứu, rà soát phương án tổ chức theo hướng Bộ Công Thương là cơ quan chủ trì, phối hợp chặt chẽ với Bộ Tài chính trong quản lý các nội dung về

<sup>4</sup>Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 56/2017/QH14 quy định: “Không lồng ghép các quy định về tổ chức bộ máy, biên chế vào các luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội không thuộc lĩnh vực tổ chức bộ máy nhà nước; trường hợp cần thiết thì phải có quy trình thẩm định, thẩm tra, đánh giá tác động chặt chẽ để Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội có cơ sở xem xét, quyết định”

<sup>5</sup> Nhóm chính sách 5: Mô hình quản lý nhà nước và cơ chế tự quản thị trường;

<sup>6</sup> Phương án 3: Bộ Công Thương là đầu mối quản lý, tái cơ cấu lại bộ máy theo hướng chuyên môn hóa.

Theo đó, tổ chức lại Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước, Bộ Công Thương, gồm đơn vị chuyên trách quản lý thị trường giao dịch

		thị trường hàng hóa cơ sở và quản lý các cơ chế tài chính của giao dịch phái sinh.	ký quỹ, thanh toán bù trừ và giám sát rủi ro tài chính.
		Khung pháp lý hiện hành (Luật Thương mại 2005) và hạ tầng thị trường còn thiếu quy định đầy đủ, chuẩn hóa đối với giao dịch hàng hoá phái sinh; thị trường hiện nay chủ yếu vận hành phân tán, quy mô còn hạn chế, chưa hình thành hệ thống thị trường tập trung với cơ chế pháp lý và hạ tầng đồng bộ. Trong bối cảnh đó, việc thiết kế mô hình quản lý cần bảo đảm vừa phát triển thị trường hàng hóa, vừa từng bước hoàn thiện các cơ chế tài chính như ký quỹ, thanh toán bù trừ và giám sát giao dịch.	Đồng thời, phương án thành lập đơn vị chuyên trách thuộc Bộ Công Thương sẽ được tiếp tục đánh giá, tham chiếu kinh nghiệm quốc tế và bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn, yêu cầu quản lý cũng như chủ trương tinh gọn bộ máy.
		Giao dịch hàng hóa phái sinh được hình thành trên cơ sở biến động giá của hàng hóa cơ sở trong thị trường vật chất; do đó, hoạt động này phải gắn với quá trình sản xuất, lưu thông và giao dịch hàng hóa thực tế. Về năng lực quản lý chuyên ngành, Bộ Công Thương là cơ quan quản lý nhà nước đối với hoạt động thương mại, hệ thống thị trường và lưu thông hàng hóa vật chất; trong khi đó, Bộ Tài chính có kinh nghiệm trong quản lý các cơ chế tài chính của giao dịch phái sinh như ký quỹ, thanh toán bù trừ và giám sát giao dịch. Vì vậy, mô hình quản lý giao dịch hàng hoá phái sinh cần bảo đảm sự phối hợp giữa quản lý thị trường hàng hóa ( <i>Bộ Công Thương</i> ) và quản lý tài chính ( <i>Bộ Tài chính</i> ).	
		Kinh nghiệm quốc tế cho thấy xu hướng tập trung quản lý các sản phẩm phái sinh về một cơ quan điều tiết tài chính thống nhất. Tại Trung Quốc, cả phái sinh tài chính và phái sinh hàng hóa đều đặt dưới sự giám sát của Ủy ban Chứng khoán Trung Quốc (CSRC); tại Singapore, Cơ quan Tiền tệ Singapore (MAS) thực hiện chức năng quản lý, giám sát thị trường vốn và các sản phẩm phái sinh, trong khi hoạt động thương mại hàng hóa vật chất thuộc phạm vi quản lý của cơ quan chuyên ngành về thương mại. Thực tiễn này cho thấy các quốc gia đều nhấn mạnh yêu cầu quản lý chặt chẽ đối với	

		<p> cơ chế ký quỹ, thanh toán bù trừ và giám sát dòng vốn, đồng thời gắn với sự phát triển của thị trường hàng hóa cơ sở.</p>	
		<p>Trên cơ sở đó, Sở Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh đề xuất phương án thứ 2: “Thành lập đơn vị độc lập thuộc Bộ Công Thương”. Theo đó, Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước; Bộ Công Thương là cơ quan chủ trì, chịu trách nhiệm quản lý hoạt động giao dịch hàng hóa phái sinh gắn với thị trường hàng hóa cơ sở; Bộ Tài chính là cơ quan phối hợp, tham gia xây dựng và giám sát các cơ chế liên quan đến ký quỹ, thanh toán bù trừ, quản lý dòng vốn và kiểm soát rủi ro tài chính. Đồng thời, mô hình tổ chức và cơ chế vận hành của đơn vị chuyên trách này có thể tham chiếu kinh nghiệm tổ chức và cơ chế giám sát của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (thuộc Bộ Tài chính) nhằm bảo đảm thị trường vận hành minh bạch, ổn định, an toàn và phù hợp với bản chất kinh tế, pháp lý của hoạt động giao dịch hàng hóa phái sinh.</p>	
6	<b>Sở Công Thương thành phố Đà Nẵng</b>	<p>Tại Chương VIII. Quản lý nhà nước của dự thảo Đề cương Luật, đề xuất chọn “Phương án 3: Bộ Công Thương là đầu mối quản lý, tái cơ cấu lại bộ máy theo hướng chuyên môn hóa” trong quá trình quản lý đối với hoạt động giao dịch hàng hóa phái sinh nhằm đảm bảo phù hợp định hướng tinh gọn, không hình thành bộ máy mới mới, dễ triển khai, bảo đảm quản lý tập trung, thống nhất.</p>	
7	<b>Cơ quan Điều hành Trung tâm tài chính quốc tế tại Thành phố Hồ Chí Minh</b>	<p>Thành viên Tổ soạn thảo <b>ủng hộ PA2</b> - Thành lập đơn vị độc lập thuộc Bộ Công Thương. Việc này sẽ đảm bảo tính thống nhất quản lý thị trường giao dịch hàng hóa phái sinh trực thuộc Bộ Công Thương; chủ động trong việc chỉ đạo thực hiện, giải quyết khó khăn, vướng mắc, các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện Luật Giao dịch hàng hóa phái sinh.</p>	
<b>VI. Nhóm chính sách 6: Hội nhập quốc tế và quản lý giao dịch xuyên biên giới</b>			

1	<b>Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng quốc gia Việt Nam</b>		Tiếp thu ý kiến góp ý, cơ quan soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát các quy định liên quan đến giao dịch liên thông với Sở giao dịch nước ngoài, trong đó làm rõ trách nhiệm các bên, luật áp dụng và cơ chế xử lý sự cố kỹ thuật/ thanh toán, trên cơ sở đánh giá tác động và thông lệ quốc tế.
		Cần làm rõ trách nhiệm – luật áp dụng – giải quyết sự cố kỹ thuật/ thanh toán khi liên thông với Sở nước ngoài.	
	OTC có điều kiện	Cho phép doanh nghiệp thực hiện OTC có kiểm soát: đối tác phải là TCTD có xếp hạng tín nhiệm, có hợp đồng khung, có báo cáo vị thế.	Đồng thời, các nội dung về giao dịch OTC có điều kiện (bao gồm tiêu chí đối tác, hợp đồng khung, nghĩa vụ báo cáo) và khả năng áp dụng cơ chế thí điểm đối với một số doanh nghiệp đủ điều kiện sẽ được tiếp tục nghiên cứu, cân nhắc thận trọng trong quá trình soạn thảo Luật, bảo đảm kiểm soát rủi ro và phù hợp với điều kiện thực tiễn của Việt Nam.
	Thí điểm	Xem xét áp dụng lộ trình thí điểm 3–5 năm cho Doanh nghiệp Nhà nước năng lượng đủ điều kiện Quản trị rủi ro; thực hiện báo cáo đánh giá định kỳ.	
2	<b>Bộ Nội vụ</b>		
		Đề nghị việc liên thông với các Sở giao dịch hàng hóa phái sinh quốc tế cần gắn với việc thiết kế mô hình CCP có cùng tiêu chuẩn hoặc các tiêu chuẩn tương đương để hội nhập quốc tế thực chất.	Tiếp thu ý kiến góp ý, cơ quan soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát việc thiết kế mô hình CCP trong mối liên hệ với yêu cầu liên thông quốc tế, theo hướng tham chiếu và tiệm cận các tiêu chuẩn tương đương với thông lệ quốc tế. Bổ sung đánh giá trong Báo cáo đánh giá tác động chính sách.
<b>C. Các cá nhân góp ý tại Hội nghị tham vấn chính sách (ngày 20/3/2026)</b>			
1	Tiến sỹ Võ Trí Thành	1.1. Về sự cần thiết xây dựng Luật Giao dịch hàng hóa phái sinh (Luật riêng) Việc ban hành Luật nhằm góp phần hoàn thiện thể chế nền kinh tế thị trường hiện đại, đầy đủ và hội nhập quốc tế. Trong bối cảnh hội nhập, khuôn khổ pháp lý đóng vai trò như “luật chơi” tạo dựng niềm tin thị trường, bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật, đồng thời hỗ trợ hình	Về cách tiếp cận xây dựng chính sách, cơ quan soạn thảo đã rà soát, hoàn thiện theo hướng làm rõ mục tiêu, công cụ điều tiết và có thể điều chỉnh cách tiếp cận phù hợp (nhóm vấn đề/nội dung quản lý), bảo đảm phản ánh đúng bản chất chính sách. Đối với các nhóm chính sách cụ thể, các nội dung về mô hình quản lý, phát triển sản phẩm,

	<p>thành thị trường hiệu quả thông qua các công cụ quản trị rủi ro, bảo hiểm giá.</p> <p>Góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp Việt Nam, đặc biệt trong bối cảnh biến động giá hàng hóa ngày càng lớn.</p> <p>Nâng cao vị thế của Việt Nam trên thị trường quốc tế, nhất là trong các lĩnh vực có thế mạnh như nông nghiệp, hướng tới mục tiêu tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu. (Đề nghị bổ sung nội dung này trong Tờ trình Chính phủ).</p> <p>Thực tiễn cho thấy, cách đây khoảng 5 năm đã đặt ra yêu cầu điều chỉnh hoạt động này, tuy nhiên Luật Thương mại không còn phù hợp do thị trường hàng hóa phái sinh có tính chất phức tạp, mang đậm yếu tố tài chính, nên cần thiết phải xây dựng một đạo luật riêng.</p> <p>Việc phát triển thị trường này là quá trình phức tạp, vừa mang lại lợi ích nhưng cũng tiềm ẩn nhiều rủi ro (thông tin bất đối xứng, hiệu ứng lan truyền tâm lý thị trường như “sợ hãi” hoặc “lòng tham”). Do đó, cần thiết kế chính sách theo hướng có lộ trình, kiểm soát rủi ro, bảo đảm thị trường phát triển phù hợp với quy mô và trình độ của nền kinh tế.</p> <p>1.2. Về cách tiếp cận xây dựng chính sách</p> <p>Đề nghị xem xét lại cách sử dụng thuật ngữ “nhóm chính sách”, vì chính sách phải gắn với mục tiêu và là công cụ để cơ quan quản lý can thiệp, điều tiết thị trường. Do đó, có thể cân nhắc chuyển cách tiếp cận sang “nhóm vấn đề” hoặc “nhóm nội dung quản lý” để phản ánh đúng bản chất.</p> <p>1.3. Góp ý đối với một số nhóm chính sách cụ thể</p> <p>- Nhóm chính sách số 5 - Mô hình quản lý:</p> <p>+ Cần phân tích kỹ bài toán chi phí – lợi ích, cũng như đánh giá năng lực thực thi của cơ quan quản lý.</p> <p>+ Do đặc thù thị trường mang tính tài chính cao, cơ quan quản lý nên thiên về năng lực quản lý tài chính để kiểm soát rủi ro hiệu quả. Đối chiếu sang bài học về mô hình</p>	<p>giải quyết tranh chấp, phạm vi điều chỉnh và cơ chế áp dụng pháp luật đã được chỉnh lý, hoàn thiện trên cơ sở tham chiếu kinh nghiệm quốc tế, phân tích chi phí - lợi ích, năng lực thực thi và yêu cầu bảo đảm an toàn hệ thống.</p> <p>Về đánh giá tác động, cơ quan soạn thảo đã chỉnh lý, hoàn thiện theo hướng toàn diện, xuyên suốt, gắn với mục tiêu chiến lược; làm rõ cơ sở lựa chọn phương án, tăng cường phân tích kinh nghiệm quốc tế, năng lực cạnh tranh quốc gia, vai trò của các doanh nghiệp, tập đoàn lớn và các mặt hàng chiến lược; đồng thời nghiên cứu các giải pháp chính sách gắn với lộ trình, cơ chế thí điểm và hoàn thiện chính sách.</p> <p>Đã rà soát, hoàn thiện định hướng phát triển thị trường, mô hình tổ chức, cơ chế quản lý rủi ro, chương trình hành động và lộ trình triển khai đảm bảo đồng bộ về thể chế, tổ chức và hạ tầng thị trường, bảo đảm tính khả thi và phù hợp với điều kiện thực tiễn của Việt Nam.</p>
--	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

		<p>quản lý tại IFC (mặc dù quản lý lĩnh vực tài chính đặc thù nhưng cơ quan giám sát lại thuộc UBND)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhóm chính sách số 4 - Giải quyết tranh chấp: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đề nghị bổ sung và nhấn mạnh nội dung giải quyết tranh chấp, bao gồm cơ chế trọng tài, tòa án, khả năng áp dụng các thông lệ quốc tế (ví dụ: yếu tố của hệ thống common law).</li> <li>+ Cần nghiên cứu, tham khảo kinh nghiệm quốc tế (như IFC, án lệ của một số quốc gia châu Âu) để xây dựng cơ chế linh hoạt, hiệu quả, phù hợp với tính chất phức tạp của giao dịch phái sinh.</li> </ul> </li> <li>- Nhóm chính sách số 3 - Phát triển sản phẩm: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Về cơ bản thống nhất với định hướng đề xuất.</li> <li>+ Tuy nhiên, cần tiếp tục nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế để xác định đặc thù của thị trường Việt Nam, từ đó lựa chọn danh mục sản phẩm phù hợp, có lộ trình phát triển.</li> </ul> </li> <li>- Nhóm chính sách số 1 - Phạm vi điều chỉnh, cơ chế áp dụng pháp luật: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cần làm rõ khi phát sinh tranh chấp thì ưu tiên áp dụng Luật này hay các Nghị quyết/khung pháp lý đặc thù khác.</li> <li>+ Tham khảo mô hình IFC với cơ chế “hàng rào pháp lý”, trong đó chỉ các thành viên đủ điều kiện mới được tham gia, đồng thời có sự phân định giữa hoạt động trong và ngoài khuôn khổ trung tâm.</li> <li>+ IFC đang rất mở cho các sản phẩm: cả sản phẩm NFT, văn hóa nghệ thuật...</li> <li>+ Khung pháp lý là nền cho giải quyết tranh chấp, giải quyết vấn đề Sở trong IFC và ngoài IFC như thế nào, cũng nên thiết lập một số nguyên tắc để xác định phạm vi điều chỉnh</li> </ul> </li> </ul> <p>1.4. Đánh giá tác động chính sách: Nguyên tắc learning by doing.</p>	
--	--	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--

		<p>a) Về phương pháp tiếp cận và lập luận lựa chọn phương án</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề nghị làm rõ hơn cách tiếp cận “learning by doing” trong xây dựng và triển khai chính sách, theo hướng vừa hoàn thiện khung pháp lý, vừa thí điểm, đánh giá và điều chỉnh trong quá trình thực hiện.</li> <li>- Đối với các phương án chính sách, cần: Phân tích rõ ưu điểm, hạn chế của từng phương án; Làm rõ cơ sở lựa chọn (vì sao chọn phương án 1 hay phương án 2);</li> <li>- Kết luận lựa chọn phương án cần gắn với các nguyên tắc cơ bản như: phù hợp thông lệ quốc tế, đảm bảo an toàn hệ thống, hỗ trợ phát triển thị trường và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.</li> </ul> <p>b) Về đánh giá tác động tổng thể</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá tác động cần được thực hiện một cách tổng thể, xuyên suốt, gắn với mục tiêu lớn của chính sách, thay vì chỉ đánh giá riêng lẻ theo từng nhóm chính sách. Cụ thể, cần làm nổi bật các tác động mang tính chiến lược như: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo đột phá trong phát triển thị trường hàng hóa phái sinh tại Việt Nam;</li> <li>- Nâng tầm vị thế hàng hóa Việt Nam trong chuỗi giá trị toàn cầu; Nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trong nước; Hỗ trợ doanh nghiệp “go global”, tham gia sâu hơn vào dòng chảy thương mại quốc tế.</li> </ul> </li> </ul> <p>c) Bổ sung phân tích kinh nghiệm quốc tế và cạnh tranh quốc gia</p> <p>Đề nghị bổ sung nội dung kinh nghiệm quốc tế theo hướng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích cách các quốc gia phát triển thị trường giao dịch hàng hóa phái sinh gắn với lợi thế so sánh và dòng chảy thương mại toàn cầu;</li> <li>- Làm rõ việc phát triển thị trường này giúp nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia như thế nào (về định giá, thanh</li> </ul>	
--	--	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--

		<p>khoản, thu hút dòng vốn, vai trò trung tâm giao dịch khu vực...);</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lý giải cơ sở để Việt Nam nâng cấp thị trường, từng bước tham gia vào mạng lưới thị trường hàng hóa toàn cầu.</li> </ul> <p>d) Gắn với phát triển các tập đoàn lớn và mặt hàng chiến lược</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cần làm rõ vai trò của các tập đoàn, doanh nghiệp lớn trong việc dẫn dắt thị trường, đặc biệt gắn với các mặt hàng chủ lực” Lĩnh vực năng lượng (vai trò của PVN, LNG, xăng dầu...); Các mặt hàng nông sản chiến lược (gạo, cà phê...); Đồng thời, tính đến nhu cầu nhập khẩu các nguyên liệu đầu vào quan trọng (sắt thép, năng lượng...).</li> <li>- Việc phát triển thị trường phái sinh cần gắn với chuẩn bị cho giao dịch giao ngay, giao hàng hóa vật chất, qua đó thúc đẩy hình thành các tập đoàn mạnh, có khả năng chi phối chuỗi cung ứng và tham gia định giá.</li> </ul> <p>đ) Về định hướng thị trường và khuôn khổ pháp lý:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề nghị nghiên cứu: Có cần thiết xây dựng các thị trường chuyên biệt (ví dụ: xăng dầu, năng lượng...) với cơ chế pháp lý riêng, hay áp dụng khung pháp lý chung;</li> <li>- Làm rõ định hướng phát triển thị trường gắn với lợi thế “giao ngay - giao thật”, đảm bảo tính liên thông giữa thị trường vật chất và thị trường phái sinh.</li> </ul> <p>e) Về chương trình hành động và lộ trình triển khai</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cần xây dựng chương trình hành động của Chính phủ với: Lộ trình cụ thể, các bước đi rõ ràng; Hệ thống chỉ tiêu/KPI để theo dõi, giám sát việc triển khai; Gắn với kế hoạch trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển thị trường giao dịch hàng hóa phái sinh (dự kiến tháng 6 năm nay).</li> <li>- Đồng thời, chú trọng các giải pháp hỗ trợ như: Tư vấn, hướng dẫn doanh nghiệp tham gia thị trường; Đào tạo</li> </ul>	
--	--	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--

		<p>nguồn nhân lực (đã có sự phối hợp với Trường Đại học Kinh tế Quốc dân để xây dựng chương trình đào tạo chuyên ngành liên quan).</p> <p>g) Về mô hình tổ chức và quản lý thị trường Đề nghị nghiên cứu mô hình cơ quan quản lý chuyên trách, độc lập, có thể trong hoặc ngoài Bộ, nhằm tập trung nguồn lực cho công tác quản lý, giám sát và phát triển thị trường.</p> <p>h) Về cơ chế quản lý rủi ro Cần làm rõ và hoàn thiện các cấu phần cốt lõi của hệ thống quản lý rủi ro, bao gồm: Trung tâm thanh toán bù trừ (CCP); Cơ chế ký quỹ, quản lý tài sản đảm bảo; Sự tham gia của các tổ chức tài chính, ngân hàng trong cung cấp dịch vụ thanh toán, bảo lãnh; Đảm bảo an toàn hệ thống, hạn chế rủi ro lan truyền.</p> <p>i) Nội dung tiếp thu, hoàn thiện Trên cơ sở các ý kiến góp ý, đề nghị tiếp thu theo hướng: (i) Bổ sung đánh giá tác động một cách toàn diện đối với nền kinh tế; (ii) Làm rõ vai trò của các tập đoàn lớn gắn với các mặt hàng chiến lược; (iii) Gắn kết giữa thị trường trong nước với thương mại quốc tế; (iv) Hoàn thiện đồng bộ về thể chế, tổ chức và hạ tầng thị trường.</p>	
2	Sở giao dịch hàng hóa Việt Nam (MXV)	<p>- Nhất trí với các nhóm chính sách do Ban soạn thảo đề xuất. Tuy nhiên, một số nội dung cần được làm rõ và nhấn mạnh hơn để bảo đảm tính khả thi và hiệu quả khi triển khai.</p> <p>- Về phạm vi điều chỉnh và sản phẩm giao dịch: + Đề nghị đặc biệt nhấn mạnh nội dung sản phẩm giao ngay – đây là một trong những cấu phần cốt lõi của thị trường. + Cần làm rõ vai trò của giao dịch giao ngay trong việc tạo nền tảng cho thị trường phái sinh (hình thành giá, đảm bảo liên thông giữa thị trường vật chất và thị trường tài chính);</p>	<p>Tiếp thu ý kiến góp ý, cơ quan soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và hoàn thiện các nhóm chính sách nhằm nâng cao tính khả thi và hiệu quả triển khai.</p> <p>Đối với phạm vi điều chỉnh và sản phẩm giao dịch, đã chỉnh lý, làm rõ vai trò của giao dịch giao ngay trong việc hình thành giá và liên thông với thị trường phái sinh; đồng thời cân nhắc bổ sung các tiêu chí, điều kiện triển khai phù hợp với thực tiễn.</p> <p>Về hạ tầng thị trường, cơ quan soạn thảo lựa chọn phương án quy định theo hướng bảo đảm tính độc lập giữa Sở giao dịch và Trung tâm</p>

	<p>+ Quy định cụ thể các tiêu chí, điều kiện để triển khai sản phẩm giao ngay (tiêu chuẩn hàng hóa, cơ chế giao nhận, hệ thống kho bãi, kiểm định chất lượng...);</p> <p>+ Thể hiện rõ định hướng phát triển thị trường gắn với giao dịch hàng hóa thực (physical delivery), không chỉ dừng ở công cụ tài chính.</p> <p>- Về hạ tầng thị trường:</p> <p>+ Nhất trí cao với định hướng tách bạch độc lập giữa Sở giao dịch hàng hóa và Trung tâm thanh toán bù trừ, nhằm bảo đảm minh bạch, an toàn hệ thống và phù hợp thông lệ quốc tế.</p> <p>+ Bên cạnh đó, cần làm rõ hơn về thành viên kinh doanh – là nền tảng vận hành của thị trường:</p> <p>+ Quy định cụ thể điều kiện tham gia, quyền và nghĩa vụ;</p> <p>+ Phân loại rõ các nhóm thành viên (môi giới, tự doanh, thành viên thanh toán...);</p> <p>+ Cơ chế quản lý, giám sát và trách nhiệm của các thành viên trong hệ thống.</p> <p>- Về niêm yết sản phẩm</p> <p>Thực tiễn cho thấy quá trình niêm yết sản phẩm còn nhiều khó khăn, đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan quản lý, Sở giao dịch, doanh nghiệp, hiệp hội ngành hàng. Do đó, cần:</p> <p>+ Quy định rõ hơn về điều kiện, quy trình niêm yết sản phẩm;</p> <p>+ Nhấn mạnh vai trò của Chương trình hành động của Bộ Công Thương trong việc hỗ trợ doanh nghiệp chuẩn hóa hàng hóa (tiêu chuẩn chất lượng, quy cách, truy xuất nguồn gốc...) để đủ điều kiện niêm yết;</p> <p>+ Làm rõ lợi ích của việc đưa sản phẩm lên giao dịch tập trung tại Sở (minh bạch giá, thanh khoản cao, giảm rủi ro đối tác...) so với giao dịch phi tập trung (OTC), qua đó tạo động lực cho doanh nghiệp tham gia.</p>	<p>thanh toán bù trừ, đồng thời bổ sung tại báo cáo đánh giá tác động làm rõ hơn về điều kiện, phân loại, quyền và nghĩa vụ của các thành viên thị trường và cơ chế quản lý, giám sát liên quan.</p> <p>Đối với hoạt động niêm yết sản phẩm, các nội dung về điều kiện, quy trình niêm yết và cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp chuẩn hóa hàng hóa, cơ quan soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát, bảo đảm tính minh bạch và khả năng triển khai.</p> <p>Về quản lý rủi ro và giám sát thị trường, cơ quan soạn thảo sẽ tiếp tục hoàn thiện các quy định về cơ chế giám sát giao dịch, hành vi bị cấm, thẩm quyền và công cụ giám sát, cũng như cơ chế phối hợp giữa các chủ thể nhằm kiểm soát rủi ro và bảo đảm an toàn hệ thống.</p>
--	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

		<p>- Về quản lý rủi ro và giám sát thị trường: Đề nghị bổ sung và hoàn thiện nội dung về quản lý, giám sát thị trường, bao gồm:</p> <p>+ Quy định cụ thể về cơ chế giám sát giao dịch; Xác định rõ các hành vi bị cấm (thao túng giá, giao dịch nội gián, lũng đoạn thị trường...);</p> <p>+ Trao đủ thẩm quyền và công cụ cho Sở giao dịch hàng hóa trong việc giám sát, phát hiện và xử lý vi phạm;</p> <p>+ Đảm bảo phối hợp giữa Sở giao dịch, Trung tâm thanh toán bù trừ và cơ quan quản lý nhà nước trong kiểm soát rủi ro hệ thống.</p>	
3	Tập đoàn Công nghiệp Năng lượng Quốc gia Việt Nam (PVN)	<p>- Sản phẩm dầu thô có tính đặc thù rất cao. Thực tế, PVN hiện có khoảng 14–15 loại dầu thô với đặc tính kỹ thuật khác nhau, trong khi việc giao dịch lại phụ thuộc lớn vào yêu cầu của từng nhà tiêu thụ. Do đó, việc chuẩn hóa sản phẩm dầu thô để niêm yết trên Sở giao dịch hàng hóa là một thách thức lớn, cần được nghiên cứu kỹ lưỡng, tránh áp dụng máy móc các tiêu chuẩn chung.</p> <p>- Các sản phẩm niêm yết trên Sở giao dịch chủ yếu đóng vai trò là công cụ tài chính nhằm phòng ngừa rủi ro giá (hedging), trong khi giao dịch dầu thô thực tế vẫn gắn với hợp đồng thương mại và điều kiện giao nhận cụ thể. Vì vậy, cần làm rõ cơ chế tách bạch giữa giao dịch vật chất và giao dịch phái sinh, đồng thời bảo đảm sự liên thông giữa hai thị trường này.</p> <p>- Về yêu cầu liên thông với thị trường quốc tế: Giá dầu thô trong nước phụ thuộc chặt chẽ vào biến động giá thế giới, các hợp đồng thương mại cũng thường tham chiếu theo giá quốc tế. Do đó, nếu xây dựng sản phẩm giao dịch, cần bảo đảm liên thông với thị trường quốc tế, không tách biệt, để tránh tình trạng sản phẩm không có thanh khoản hoặc không phản ánh đúng giá trị thị trường.</p> <p>- Trước mắt, đề nghị chưa đưa ngay sản phẩm dầu thô vào giao dịch tập trung trên Sở giao dịch hàng hóa, mà cần có</p>	<p>Tiếp thu ý kiến góp ý, cơ quan soạn thảo sẽ đã nghiên cứu, rà soát, bổ sung vào báo cáo đánh giá tác động chính sách đối với các sản phẩm dầu thô và một số hàng hóa năng lượng có tính đặc thù cao, trên cơ sở đánh giá toàn diện về khả năng chuẩn hóa, cơ chế giao dịch, mức độ liên thông với thị trường quốc tế và điều kiện thực tiễn của Việt Nam.</p> <p>Việc lựa chọn chính sách sẽ được cân nhắc theo hướng làm rõ mối quan hệ giữa giao dịch vật chất và giao dịch phái sinh, bảo đảm tính linh hoạt và phù hợp với thông lệ quốc tế; đồng thời xem xét lộ trình áp dụng hoặc phạm vi điều chỉnh phù hợp, tránh đưa vào triển khai khi chưa đủ điều kiện về thị trường, pháp lý và hạ tầng.</p>

		<p>lộ trình phù hợp, căn cứ vào: Quy mô thị trường; Năng lực và mức độ sẵn sàng của các chủ thể tham gia; Khung pháp lý về giải quyết tranh chấp, đặc biệt trong bối cảnh giao dịch có yếu tố quốc tế.</p> <p>- Đối với một số mặt hàng năng lượng hoặc nguyên liệu phụ thuộc lớn vào nhập khẩu, cũng như các sản phẩm vật chất có đặc thù riêng, cần cân nhắc kỹ lưỡng khi đưa vào giao dịch trên Sở, bảo đảm tính khả thi và hiệu quả vận hành thị trường.</p> <p>- Đề nghị tiếp tục nghiên cứu chuyên sâu để xác định: Có cần thiết xây dựng quy định riêng đối với lĩnh vực dầu khí trong Luật hay không; Trường hợp có, cần thiết kế cơ chế đủ linh hoạt, phù hợp với đặc thù ngành và thông lệ quốc tế; Trường hợp chưa đủ điều kiện, có thể quy định theo hướng mở hoặc chưa đưa vào phạm vi điều chỉnh ở giai đoạn đầu.</p>	
4	Tập đoàn Điện lực Việt Nam	<p>Hiện nay, giá điện do nhà nước quy định, chưa được hình thành theo cơ chế giao dịch thị trường giao ngay và cũng chưa có công cụ phái sinh để phòng ngừa rủi ro giá.</p>	
5	Hiệp hội Hồ tiêu Việt Nam	<p>- Về hình thành thị trường và điều kiện mở Sở giao dịch: Trên cơ sở Luật, liệu có hình thành thị trường giao dịch hàng hóa tập trung, và khi đáp ứng đủ điều kiện thì các chủ thể có thể tham gia thành lập, vận hành Sở giao dịch hay không. Do đó, đề nghị làm rõ hơn các điều kiện, tiêu chí và cơ chế cho phép thành lập Sở giao dịch hàng hóa.</p> <p>- Về tính thống nhất của hành lang pháp lý (trong và ngoài IFC): Đề nghị làm rõ sự thống nhất của khung pháp lý giữa các Sở giao dịch hoạt động trong Trung tâm tài chính quốc tế (IFC) và ngoài IFC, nhằm bảo đảm không có sự chồng chéo, khác biệt gây khó khăn cho doanh nghiệp khi tham gia thị trường.</p> <p>- Về chính sách khuyến khích doanh nghiệp tham gia niêm yết và giao dịch: Có những chính sách hỗ trợ cụ thể nào để khuyến khích doanh nghiệp đưa hàng hóa lên giao dịch</p>	<p>Bổ sung báo cáo đánh giá tác động làm rõ các điều kiện, tiêu chí và cơ chế thành lập, vận hành Sở giao dịch hàng hóa, bảo đảm tính minh bạch, khả thi và phù hợp với thực tiễn phát triển thị trường.</p> <p>Đồng thời, sẽ nghiên cứu hoàn thiện chính sách Luật bảo đảm tính thống nhất giữa các Sở giao dịch trong và ngoài Trung tâm tài chính quốc tế, hạn chế chồng chéo, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp tham gia. Các chính sách khuyến khích doanh nghiệp tham gia niêm yết, giao dịch và kết nối thị trường quốc tế cũng sẽ được tiếp tục đánh giá, bổ sung phù hợp.</p> <p>Hoàn thiện nhóm chính sách quy định về giám sát thị trường, kiểm soát hành vi vi phạm và cơ</p>

		<p>tại Sở; Cơ chế thúc đẩy các doanh nghiệp trong nước tham gia mua bán tập trung, qua đó nâng cao thanh khoản và từng bước kết nối với các Sở giao dịch nước ngoài; Định hướng chính sách nhằm hình thành thị trường đủ quy mô để có thể “đẩy” hàng hóa Việt Nam ra giao dịch trên thị trường quốc tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lo ngại thao túng giá khi có sự tham gia của nhà đầu tư nước ngoài: Trong bối cảnh thị trường có sự liên thông quốc tế và khuyến khích nhà đầu tư nước ngoài tham gia, Hiệp hội lo ngại về khả năng: Các doanh nghiệp lớn, đặc biệt là doanh nghiệp nước ngoài, có thể tác động hoặc thao túng giá tham chiếu trên Sở;</li> <li>- Thực tế cung – cầu (ví dụ cung thấp hơn cầu) có thể không phản ánh đúng vào giá giao dịch nếu xảy ra hiện tượng thao túng</li> </ul>	<p>chế phối hợp giữa các cơ quan liên quan nhằm bảo đảm thị trường vận hành công bằng, minh bạch và phản ánh đúng quan hệ cung cầu.</p>
6	Hiệp hội Ngân hàng	<p>Hiệp hội Ngân hàng cơ bản nhất trí với 06 nhóm chính sách do Bộ Công Thương đề xuất, đối với các ý kiến bằng văn bản của Hiệp hội về cơ bản đã được tiếp thu tại Hồ sơ tham vấn chính sách. Đối với mô hình quản lý thị trường, Hiệp hội đề xuất nghiên cứu phương án thành lập cơ quan quản lý chuyên trách, độc lập trực thuộc Chính phủ. Việc này nhằm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tăng tính thống nhất trong chỉ đạo, điều hành;</li> <li>- Tạo thuận lợi cho việc phối hợp liên ngành giữa các Bộ, cơ quan liên quan (công thương, tài chính, ngân hàng...);</li> <li>- Đáp ứng yêu cầu quản lý một thị trường có tính chất liên thông cao giữa hàng hóa và tài chính, đòi hỏi cơ chế điều phối hiệu quả, tập trung.</li> </ul>	<p>Tiếp thu ý kiến góp ý, cơ quan soạn thảo ghi nhận đề xuất về mô hình cơ quan quản lý chuyên trách, độc lập nhằm tăng cường tính thống nhất và hiệu quả phối hợp liên ngành. Nội dung đã được tiếp thu, hoàn thiện tại nhóm chính sách về mô hình quản lý, đồng thời cơ quan soạn thảo sẽ tiếp tục nghiên cứu trong quá trình soạn thảo Luật trên cơ sở đánh giá tác động, yêu cầu quản lý thực tiễn và chủ trương tinh gọn bộ máy, bảo đảm lựa chọn phương án phù hợp, khả thi.</p>
7	Ủy ban kinh tế - tài chính Quốc hội	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Về bản chất và định hướng tiếp cận thị trường:</li> </ul> <p>+ Cần xác định rõ giao dịch hàng hóa phái sinh là sản phẩm mang bản chất tài chính, dù gắn với hàng hóa cơ sở. Đây là cơ sở quan trọng để thiết kế mô hình quản lý, cơ chế giám sát và công cụ điều tiết phù hợp.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến góp ý, cơ quan soạn thảo thống nhất về việc làm rõ bản chất giao dịch hàng hóa phái sinh là công cụ tài chính gắn với hàng hóa cơ sở, đồng thời tiếp tục kế thừa nền tảng của Luật Thương mại và hoàn thiện theo hướng phù hợp với đặc thù tài chính của thị</p>

	<p>+ Đồng thời, việc xây dựng Luật cần kế thừa nền tảng của Luật Thương mại, tiếp tục giao Bộ Công Thương là cơ quan đầu mối, nhưng phải có sự điều chỉnh để phù hợp với tính chất tài chính ngày càng rõ nét của thị trường.</p> <p>+ Quan điểm tiếp cận cần thống nhất: phát triển thị trường phái sinh không phải là mục tiêu tự thân, mà nhằm thúc đẩy giao dịch hàng hóa vật lý, hỗ trợ sản xuất – xuất khẩu và cung cấp công cụ bảo hiểm giá cho doanh nghiệp và người dân trong bối cảnh biến động thị trường.</p> <p>- Về mô hình quản lý và cơ quan quản lý nhà nước:</p> <p>+ Cần làm rõ lựa chọn mô hình: cơ quan quản lý thuộc Bộ, thuộc Chính phủ, hay một cơ quan độc lập.</p> <p>+ Việc thành lập một cơ quan trực thuộc Chính phủ cần được đánh giá kỹ về tính cần thiết, chi phí – lợi ích và năng lực vận hành.</p> <p>+ Có ý kiến đề xuất nên tăng cường vai trò của cơ quan quản lý tài chính, do đặc thù thị trường gắn với rủi ro tài chính và dòng tiền.</p> <p>+ Mô hình quản lý cần gắn với các cấu phần cốt lõi như trung tâm thanh toán bù trừ (CCP), cơ chế ký quỹ, kiểm soát rủi ro hệ thống.</p> <p>- Về quản lý dòng tiền và an toàn thị trường:</p> <p>+ Cần thiết kế cơ chế giám sát chặt chẽ dòng tiền vào – ra thị trường, bao gồm: ký quỹ, thanh toán bù trừ, quản lý tài khoản và dòng tiền của nhà đầu tư.</p> <p>+ Làm rõ cơ chế xử lý trong các tình huống rủi ro, đặc biệt là trường hợp mất khả năng thanh toán/vỡ nợ, cùng với các tiêu chí cảnh báo sớm và biện pháp can thiệp.</p> <p>- Về sản phẩm và tổ chức thị trường: Thực tiễn cho thấy, sau hơn 10 năm, Việt Nam chưa hình thành được các sản phẩm phái sinh hàng hóa mang tính đặc thù riêng; hoạt động chủ yếu vẫn là nhận lệnh và chuyển lệnh ra thị trường quốc tế (mô hình như broker). Do đó, cần đánh giá nguyên nhân và xác định định hướng phát triển sản phẩm nội địa</p>	<p>trường. Quan điểm phát triển sẽ được rà soát theo hướng coi thị trường phái sinh là công cụ hỗ trợ giao dịch hàng hóa vật chất, phục vụ sản xuất, xuất khẩu và phòng ngừa rủi ro.</p> <p>Về mô hình quản lý, cơ quan soạn thảo đã chỉnh lý, hoàn thiện báo cáo đánh giá tác động về nhóm chính sách liên quan đến mô hình quản lý, phương án tổ chức, phân công vai trò giữa các cơ quan, bảo đảm gắn với các cấu phần cốt lõi như CCP, ký quỹ, quản lý dòng tiền và kiểm soát rủi ro hệ thống. Các nội dung về giám sát dòng tiền, cơ chế xử lý rủi ro, phân loại nhà đầu tư, phát triển sản phẩm và chức năng phát hiện giá sẽ được tiếp tục rà soát, hoàn thiện trên cơ sở đánh giá tác động và kinh nghiệm quốc tế.</p> <p>Đồng thời, cơ quan soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát, hoàn thiện, bổ sung báo cáo đánh giá tác động chính sách về dữ liệu thị trường, làm rõ định hướng phát triển sản phẩm phù hợp với điều kiện Việt Nam, phân định giữa hoạt động phòng ngừa rủi ro và đầu cơ, cũng như hoàn thiện cơ chế quản lý, giám sát đối với Sở giao dịch và các chủ thể tham gia, bảo đảm thị trường vận hành an toàn, minh bạch và hiệu quả.</p>
--	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

		<p>phù hợp với đặc thù thị trường Việt Nam; hoặc tiếp tục tận dụng thị trường quốc tế nhưng phải có cơ chế quản lý phù hợp.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Về chức năng phát hiện giá và sự tham gia thị trường: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cần làm rõ vai trò của thị trường trong phát hiện giá (price discovery), đặc biệt trong bối cảnh có thể xuất hiện các nhà đầu tư lớn tác động đến giá.</li> <li>+ Đối với doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh tham gia thị trường, cần có cơ chế phân loại (nhà đầu tư chuyên nghiệp, nhà phòng ngừa rủi ro...), gắn với yêu cầu về năng lực tài chính và quản trị rủi ro.</li> </ul> </li> <li>- Đề nghị bổ sung dữ liệu thị trường tại Tờ trình và báo cáo đánh giá tác động, bao gồm: khối lượng giao dịch, quy mô thị trường, dòng tiền, cơ cấu nhà đầu tư. Đây là cơ sở quan trọng để phục vụ công tác quản lý, giám sát và hoạch định chính sách.</li> <li>- Về phân định mục tiêu sử dụng thị trường (Nhóm chính sách số 6): <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cần phân biệt rõ giữa hoạt động bảo hiểm giá (hedging) và hoạt động đầu cơ (speculation).</li> <li>+ Trong đó, cần ưu tiên phát triển và khuyến khích hoạt động bảo hiểm giá như một công cụ hỗ trợ doanh nghiệp phòng ngừa rủi ro, ổn định sản xuất – kinh doanh. Đồng thời, thiết kế cơ chế kiểm soát phù hợp đối với hoạt động đầu cơ nhằm hạn chế rủi ro hệ thống.</li> </ul> </li> <li>- Về mô hình tổ chức và kinh nghiệm quốc tế: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Có thể tham khảo kinh nghiệm phát triển thị trường chứng khoán Việt Nam, từ Trung tâm giao dịch chứng khoán ban đầu đến Sở giao dịch hoàn chỉnh, để xây dựng lộ trình phù hợp.</li> <li>+ Đối với Sở giao dịch hàng hóa là doanh nghiệp tư nhân, cần làm rõ cơ chế quản lý, giám sát của Nhà nước, bảo đảm:</li> </ul> </li> </ul>	
--	--	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--

		<p>- Trao đổi của Thường trực Tổ soạn thảo (định hướng tiếp cận):</p> <p>+ Thị trường này có thể được nhìn nhận dưới góc độ công cụ tài chính, nhưng mục tiêu chính vẫn là thúc đẩy giao dịch hàng hóa thực, hỗ trợ sản xuất và xuất khẩu.</p> <p>+ Giao dịch có thể dẫn đến nhận hoặc không nhận hàng hóa vật lý, nhưng vai trò cốt lõi của thị trường là cung cấp công cụ bảo hiểm giá, giúp doanh nghiệp và người dân giảm thiểu rủi ro khi thị trường biến động.</p>	
8	Ủy ban quốc phòng – an ninh của Quốc hội	<p>- Về phạm vi thảo luận: Đề nghị nội dung Hội nghị tập trung vào tham vấn chính sách, chưa đi sâu vào các vấn đề kỹ thuật chi tiết, bảo đảm đúng mục tiêu, tính chất của hội nghị.</p> <p>- Về tổng thể các nhóm chính sách: Đánh giá 06 nhóm chính sách do Bộ Công Thương đề xuất là toàn diện, hợp lý và cơ bản thống nhất với định hướng xây dựng Luật.</p> <p>- Về kỹ thuật xây dựng chính sách (theo Luật Ban hành VBQPPL): Cần phân biệt rõ “chính sách” và “mục tiêu ban hành Luật”, tránh trùng lặp tên gọi và nội dung; Đặt tên các nhóm chính sách bám sát quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm chuẩn xác về nội hàm.</p> <p>- Về tính thống nhất của hệ thống pháp luật: Đề nghị rà soát, bảo đảm tính đồng bộ với các văn bản liên quan, đặc biệt là: Các luật, nghị quyết mới ban hành (Luật về dữ liệu cá nhân, Nghị quyết về Trung tâm tài chính quốc tế, Nghị quyết về chính quyền địa phương...); Các cơ chế, chính sách đặc thù theo địa phương, ngành hàng, tránh chồng chéo, xung đột trong thực thi.</p> <p>- Về tên gọi và phạm vi điều chỉnh của Luật: Đề nghị nghiên cứu, lựa chọn tên gọi phù hợp (ví dụ: “Luật Giao dịch hàng hóa phái sinh” hay “Luật Giao dịch phái sinh hàng hóa”) trên cơ sở xác định rõ nội hàm điều chỉnh.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, cơ quan soạn thảo đã bổ sung giải trình về tên gọi của dự án Luật, chỉnh lý phạm vi điều chỉnh của Luật; rà soát bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với các luật, nghị quyết và cơ chế đặc thù có liên quan; xác định rõ ranh giới và trách nhiệm quản lý giữa các lĩnh vực, cơ quan.</p> <p>Các nội dung về quản trị rủi ro, bảo vệ nhà đầu tư, giải quyết tranh chấp (kể cả yếu tố quốc tế), cũng như đánh giá đối với các mặt hàng chiến lược gắn với an ninh kinh tế sẽ được tiếp tục nghiên cứu, bổ sung trong quá trình soạn thảo Luật.</p> <p>Đồng thời, cơ quan soạn thảo sẽ tiếp tục nghiên cứu các cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển thị trường, thúc đẩy doanh nghiệp tham gia giao dịch, bảo đảm tính khả thi, hiệu quả và phù hợp với điều kiện thực tiễn.</p>

		<p>- Về định hướng xây dựng Luật: Xác định Luật theo hướng Luật khung, không quy định quá chi tiết; Đối với các nhóm chính sách từ 2-5, cần thiết kê theo hướng quy định nguyên tắc, khung pháp lý chung.</p> <p>- Về phân định phạm vi và trách nhiệm quản lý:</p> <p>+ Làm rõ ranh giới giữa phái sinh hàng hóa và phái sinh tài chính, đặc biệt trong trường hợp công cụ liên quan đến giá, ngân hàng, tài chính;</p> <p>+ Xác định rõ trách nhiệm quản lý của các cơ quan liên quan, bảo đảm tính khả thi;</p> <p>+ Đề nghị thuyết minh rõ trong hồ sơ chính sách để tránh chồng lấn, lệch phạm vi điều chỉnh.</p> <p>- Về quản trị rủi ro, bảo vệ nhà đầu tư và giải quyết tranh chấp: Đề nghị giải trình đầy đủ trong đánh giá tác động chính sách đối với các nội dung:</p> <p>+ Quản trị rủi ro thị trường;</p> <p>+ Cơ chế bảo vệ nhà đầu tư;</p> <p>+ Phương thức giải quyết tranh chấp, đặc biệt trong bối cảnh có yếu tố quốc tế.</p> <p>- Về yếu tố an ninh kinh tế và mặt hàng chiến lược: Cần đánh giá riêng hoặc phân tích sâu hơn đối với các mặt hàng có ảnh hưởng đến an ninh kinh tế, chính trị, tâm lý thị trường như: năng lượng, xăng dầu, khoáng sản (đất hiếm...); Xem xét cơ chế quản lý phù hợp đối với các nhóm hàng hóa này.</p> <p>- Về cơ chế khuyến khích phát triển thị trường: Thực tiễn cho thấy từ khi ban hành Nghị định 158, chưa phát triển được các mặt hàng thế mạnh của Việt Nam trên Sở giao dịch; Đề nghị xây dựng cơ chế khuyến khích, hỗ trợ cụ thể để thúc đẩy doanh nghiệp tham gia giao dịch, đặc biệt với hàng hóa thực; Có thể lồng ghép các chính sách hỗ trợ nhằm tăng tính hấp dẫn và thanh khoản của thị trường.</p>	
--	--	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--

9	Ủy ban pháp luật – tư pháp Quốc hội	<p>Giai đoạn này là giai đoạn thông qua chính sách, hình thành nên các nhóm chính sách.</p> <p>Bổ sung thêm số liệu định lượng tại báo cáo đánh giá tác động (hiện nay tại báo cáo đang mờ nhạt), số liệu minh họa về quy mô thị trường (trong nước và trên thế giới)</p> <p>Nghiên cứu thêm kết luật mới về đề án khung pháp lý, mối quan hệ giữa Luật này với các Luật khác (Luật Thương mại, Luật chứng khoán...) Mối quan hệ giữa luật này với Luật Thương mại ntn, trong Luật thương mại có sửa gì không... (Nguyên tắc áp dụng Luật khi có sự xung đột)...</p> <p>Bộ Nội vụ cho ý kiến: nên để 02 phương án: thành lập cơ quan độc lập, phương án 2: để Chính phủ quyết định (Tại Nghị định... thẩm quyền CP quy định trong Nghị định).</p>	<p>Tiếp thu ý kiến góp ý, cơ quan soạn thảo đã hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định tại Luật ban hành văn bản QPPL, bổ sung số liệu định lượng, làm rõ quy mô thị trường trong nước và quốc tế trong Báo cáo đánh giá tác động; chỉnh lý làm rõ mối quan hệ của Luật với các luật có liên quan (như Luật Thương mại, Luật Chứng khoán...), bao gồm nguyên tắc áp dụng pháp luật khi có xung đột và nhu cầu sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan.</p> <p>Đối với mô hình cơ quan quản lý, cơ quan soạn thảo đã chỉnh lý, làm rõ các phương án chính sách, trong đó có phương án thành lập cơ quan độc lập và phương án giao Chính phủ quy định cụ thể, trên cơ sở đánh giá tác động, bảo đảm phù hợp với yêu cầu quản lý và chủ trương tinh gọn bộ máy.</p>
10	Bộ Nội vụ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định rõ đây là giai đoạn thông qua chính sách, tập trung hoàn thiện và định hình các nhóm chính sách của Dự án Luật.</li> <li>- Đề nghị bổ sung số liệu định lượng trong Báo cáo đánh giá tác động (hiện còn mờ nhạt), bao gồm: Quy mô thị trường trong nước và quốc tế; Các số liệu minh họa để tăng tính thuyết phục của chính sách.</li> <li>- Nghiên cứu, làm rõ mối quan hệ giữa Luật này với các luật liên quan (đặc biệt là Luật Thương mại, Luật Chứng khoán...): Xác định phạm vi điều chỉnh, tránh chồng chéo; Làm rõ việc có cần sửa đổi, bổ sung Luật Thương mại hay không; Quy định nguyên tắc áp dụng pháp luật khi có xung đột.</li> <li>- Về mô hình tổ chức quản lý (ý kiến Bộ Nội vụ): đề nghị xây dựng 02 phương án: (1) Thành lập cơ quan quản lý</li> </ul>	<p>Tiếp thu ý kiến của Bộ Nội vụ, cơ quan soạn thảo đã bổ sung số liệu định lượng trong Báo cáo đánh giá tác động, bao gồm quy mô thị trường trong nước và quốc tế, nhằm tăng tính thuyết phục của các phương án chính sách.</p> <p>Đồng thời, bổ sung tại dự thảo Tờ trình, Báo cáo đánh giá tác động chính sách, báo cáo rà soát chủ trương, chính sách pháp luật, làm rõ mối quan hệ với các luật có liên quan (đặc biệt là Luật Thương mại, Luật Chứng khoán), bao gồm phạm vi điều chỉnh, nguyên tắc áp dụng pháp luật khi có xung đột và nhu cầu sửa đổi, bổ sung, bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật.</p> <p>Đối với mô hình tổ chức quản lý, cơ quan soạn thảo đề xuất 02 phương án (thành lập cơ quan</p>

		chuyên trách, độc lập; (2) Giao Chính phủ quy định cụ thể mô hình tổ chức tại Nghị định.	chuyên trách, độc lập; hoặc giao Chính phủ quy định cụ thể), trên cơ sở đánh giá tác động và bảo đảm phù hợp với yêu cầu quản lý, tính khả thi và chủ trương tinh gọn bộ máy.
11	Cục Điện lực, Bộ Công Thương	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Về rà soát pháp luật liên quan: Đề nghị bổ sung trong bảng rà soát chính sách các nội dung liên quan đến Luật Thuế giá trị gia tăng (đặc biệt cơ chế thuế đối với giao dịch hợp đồng phái sinh, đối tượng miễn/không chịu thuế), đồng thời xem xét đề xuất sửa đổi, bổ sung (nếu cần). Song song, làm rõ mối quan hệ với Luật Thương mại.</li> <li>- Về phạm vi hàng hóa (mặt hàng điện): Cần làm rõ hàng hóa trong Luật có chịu sự điều chỉnh của Luật Thương mại hay không; Đối với hàng hóa năng lượng, phân biệt giữa hàng hóa vật chất (than, khí...) và hàng hóa không lưu trữ được như điện để có cách tiếp cận phù hợp.</li> <li>- Về cơ chế đối với điện năng: Điện là hàng hóa đặc thù, không thể lưu kho, cần quy định cơ chế riêng cho giao dịch phái sinh (kỳ hạn điện, quyền chọn điện...), có thể tại Luật này hoặc dẫn chiếu pháp luật chuyên ngành; Tham khảo kinh nghiệm quốc tế, nơi điện đã được đưa vào thị trường phái sinh.</li> <li>- Về hạ tầng và quản lý rủi ro: Đề xuất xem xét giao đơn vị thanh toán bù trừ chuyên trách trong ngành điện (có dữ liệu và năng lực thị trường) tham gia thực hiện; Bổ sung quy định cho phép giao dịch phái sinh điện năng thông qua tổ chức được pháp luật chuyên ngành quy định, bảo đảm phù hợp đặc thù vận hành thị trường điện.</li> <li>- Về phân công thẩm quyền: Để phục vụ quá trình xây dựng Luật, đề nghị các Bộ, ngành xác định rõ nhóm vấn đề thuộc phạm vi quản lý của mình, làm cơ sở phân công trách nhiệm và thiết kế chính sách phù hợp.</li> </ul>	<p>Tiếp thu ý kiến góp ý, cơ quan soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và bổ sung nội dung liên quan đến pháp luật thuế (đặc biệt là thuế GTGT đối với giao dịch phái sinh) trong bảng rà soát chính sách, đồng thời làm rõ mối quan hệ với Luật Thương mại và các luật có liên quan.</p> <p>Đối với phạm vi hàng hóa, nhất là mặt hàng điện, cơ quan soạn thảo đã nghiên cứu, bổ sung đánh giá tác động về mặt hàng điện vào báo cáo đánh giá tác động chính sách, phân tích đặc thù giữa hàng hóa vật chất và hàng hóa không lưu trữ được, từ đó đề xuất phương án điều chỉnh phù hợp, có thể theo hướng dẫn chiếu pháp luật chuyên ngành và tham khảo kinh nghiệm quốc tế.</p>
12	Vụ Pháp chế, Bộ Công Thương	- Dự kiến năm 2027 sửa đổi toàn diện Luật Thương mại, do đó cần nghiên cứu bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ giữa	Tiếp thu ý kiến góp ý, cơ quan soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát để bảo đảm sự thống nhất,

		<p>Luật này và các quy định liên quan đến giao dịch hàng hóa phái sinh.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với thị trường phái sinh (có tính thanh khoản cao, biến động lớn và liên thông quốc tế), đề nghị:</li> <li>+ Cân nhắc xây dựng nhóm chính sách riêng về giải quyết tranh chấp, hoặc</li> <li>+ Bổ sung đầy đủ nội dung này trong nhóm chính sách 4.</li> <li>- Nội dung cần tập trung: Bảo vệ nhà đầu tư; Cơ chế xử lý tranh chấp phát sinh từ các yếu tố khách quan như: lỗi hệ thống, vấn đề ký quỹ, thao túng giá...</li> </ul>	<p>đồng bộ giữa dự án Luật và định hướng sửa đổi Luật Thương mại trong thời gian tới.</p> <p>Đồng thời, bổ sung quy định về giải quyết tranh chấp, bảo vệ nhà đầu tư và cơ chế xử lý các rủi ro phát sinh (như lỗi hệ thống, ký quỹ, thao túng giá...) vào nhóm chính sách số 5 bảo đảm phù hợp với đặc thù thị trường phái sinh và yêu cầu thực.</p>
--	--	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------